

NĂM THỨ BA, SỐ 104

CHỦ NHẬT 8 AVRIL 1988

NGÀY
NAY

BÍNH-BOONG QUỐC TẾ

Cô MARIANNE. — Cậu JOHN BULL, vào đánh thoi!



RISI

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHÁCH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tín nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hội Khoa-hoc bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích! (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá 0p.60 — ở xa gửi thêm 0p.20 làm cước gửi (tất cả 0p.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « Linh hóa giao ngán » hết 0p.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Đinh » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển ; 1er) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiêu nhĩ kinh giản : những bệnh cam, sài... của trẻ — 4e) Phong linh căn bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khái huyết, sài, xuyên, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thống : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một -- cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin lại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi 0p.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

VẠN NĂNG LINH BỒ

Thú thuốc này rất hay, bồ cho các cơ-thể người ta rất mau cho. g. « Đỗ thính huyết », « bồ ngả thính huyết » nghĩa là lấp thính huyết khác đem bồ cho thính huyết người ta, lúc là thú thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trán phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, tòn tinh thần, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nên đời nay, ít người tuân theo bằng đời xưa, thi có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lâm, không những thế mà lại còn tim óc cạnh tranh... biết bao nhiêu và nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thán hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm tri khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lư quá độ làm lão hối đến sức khỏe và tinh thần : người hoan hem, hoa mòn, sức khỏe bệnh tật luôn luôn, tinh thần hốt hoảng, bồi thán, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu sụp... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỗi mệt... dùng thuốc nay công hiệu la lung, sức khỏe thivable ngay giá 1\$00.

BẢN BÀ BẮT BIỂU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng một hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sáu huyết tim, nhợt... lúc là kém huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : vắng đầu, ủ tai, mỏi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nỗi hòn nữa !

Biểu kinh chứng ngực số 80, giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Biểu kinh bì huyết số 21, giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc nay kinh-nguyệt điều hòa, đỡ da thâm thịt, khỏe mạnh luôn luôn...

BỒ PHẾ TRỪ LAO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thi những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, bức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được điều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khái, thũng, súc, xuyên, khạc huyết, lao, sởi... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p00, hộp nhỏ 0p60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lâm: Bất cứ giá trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khái huyết, khạc huyết (khác nhô ra máu) — Khỏi bệnh xuyên, súc (khó thở, tắc hơi) — Khỏi bệnh ho khai — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

Nhà thuốc Lê-Huy-Phách đã dọn lên N° 19 Bd Gialong

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nam-tân, 100 Bonnal. Nam Định : Việt-long 28 Rue Champeaux. Thanhbinh : Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hải Dương : Phố Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninh Bình : Ích tri, 41 Rue du Marché. Baeninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay : Hoàng-dào-Quy, 5 Théâtres. Yên bay : Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy 24 Galliéni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amira Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quỳ, 10 bis Rue du Sel. Thành-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Gia Hué : Văn-Hoa, 29 Pan Bert. Qui-nhơn : Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-Định. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hòa : Thành-Tâm. Phan-rang : Bazaar Tứ-son. Phan-rí : Ích công thương cuộc. Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Faifo : Chau-Liên, 228 Pont japonais. Phnom Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Ohier. Kampot : Bazaar Song-Đồng. Thatkhet : Maison Chung-Ký, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XA

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

Đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bào chế rất công phu, có vị phổi tẩm phoi hàng tháng để lấy dương khí ; có vị phổi chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thò-khi. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khiết tinh, và đặc nhất là vị hải cầu thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục :

Bại thận : đau lưng, váng đầu, rụng tóc, ủ tai, mờ mắt, tê liệt, vàng, trong bối thường, thời thường mỏi mệt.

Di tinh : Khi cường dương, không cử lúc nào, tinh khí không kiên được mà tiết ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cung ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau qua. Tinh khí bắt sạ nhập tử cung : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bám vào tử cung.

Liệt dương : Gân đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghị bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LÂU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá 0p.60 (thuốc lâu) khỏi rất mau, các bệnh lâu mới mắc : tức, buốt, dai rất, nóng bàng quang, re, mă, nhieu, ll, vàng, xanh.

Lâu chuyên trị mủ số 10, giá 0p.50 : Bệnh lâu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải di phái lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lâu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mao gá, hoa khé, pha lở khắp người, lèn hạch lèn soai, đau xương đau tủy, mỏi mát, hay dài lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá 0p.60 : Lâu, Giang-Mai chữa tuyệt nọc, tiêu tiện trong đặc bất thường, có dây, có cặn, nhói nhói ở trong đường tiêu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Qui-dầu ướt, dò, bắp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhốt sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ủ tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh. Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lẩn với bồ Ngũ-tạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Làm dân

phóng sự của Trọng Lang

I.—SAU LÚY TRE

(Tiếp theo)

NG K. cười :

— Các cụ « vi trùng »
nhưng thực ra có
biết nó là cái gì
dâu !

Ông nói tiếp :

— Đã xót con bò, lại tiếc mười
lăm đồng bạc, nhiều M. ý ra. Vì
hắn ngu, chứ thực ra không phải
bướng. Các cụ không dọa tú nữa,
vì nếu nhiều M. ở tú, thì các cụ



còn gì nữa mà chén ? Các cụ liền
nhắc ra một mèo : lập tức mõ rao
cùng các ngô : nhiều M. không
trong vệ-sinh, vô tình định đầu
độc cả làng, vậy từ nay, trên đất
cũ chiếu rượu nào, hễ có nhiều M.
thì không có dân, có dân thì
không có nhiều M. Tức là làng
tẩy chay nhiều M. Một ông vẫn
chưởng mà bị tẩy chay, bị
coi như một thằng hùi, thì còn
nhục nào bằng ! Nhiều M. dành
theo khoản thứ nhất của làng :
biện trầu cau tạ làng và mười lăm
đồng cho lý lịch. Còn con bò, các
cụ truyền dem... « tè nhục », cùng
ngả chén, để mừng cho nhiều M.
không... phải ở tú !

Ông K. cười :

— Con bò chết nằm cách giếng
nhưng một thuốc thì sợ nó làm
chết cả làng ! Nó nằm chết trong
bung các cụ ấy thì chả sao cả !
Chỉ chết thằng có tiền !

Tôi sực nghĩ đến những tôi, ôi,
gừng ở trong túi khách ăn cơm
nhà ông, tôi lại nghĩ đến những
con vật chết mà họ còn dáo leon
để ăn thịt, tôi bảo ông K. :

— Tôi, ôi, gừng là thuốc trường
sinh của các ông có thể gọi được

là : chết vì ăn, và ăn từ cái chết
ăn đi !

Ông K. nhìn tôi, nhưng không
hiểu lời tôi nói.

Một ông phó lý

Ông K. cười bảo tôi :

— Làng tôi giống phần nhiều
làng ở Bắc-kỳ về cái nghèo so
nghèo xác, kèm với cái ngu khờ
ngu sở. Vì nghèo cho nên, ông dã
biết, « sói thịt » là cái đích sống
được họ coi trọng đến chừng
nào. Vì ngu, cho nên gà què ăn
quần cối xay, trộm cáp, bắt nạt
xứng lẩn nhau.

« Nhưng có lẽ khác với thiên hạ,
một là vì : bướng như lừa ! Ông
còn nhớ mắt anh trương A. ? Đó,
một đại biếu của phái trai khỏe
làng tôi ! Thật là mắt phè phè chín
nhật, mồm rộng đến mang tai,
mắt ăn cướp, vân tia máu, gớm
chết. Lại còn vò sô nhiều, xã khác
nữa. Động « ăn nói » lá gán cõ,
gán trán nỗi lén như chiếc dùa
một.

« Hơi là, vì một sự lạ này :

« Có hai anh : một lý trưởng và
một phó lý. Lý ta là anh họ, phó
ta là em, lại ít tuổi hơn. Thế mà
lý gọi phó bằng « ông », lúc tưở
hứng, lại xưng « con » với phó,
bầm bầm, báo báo, coi phó bằng
đến một nứa ông huyền !

Ông K. ghê vào tai tôi.

— Chỉ vì Phó ta là cháu của
thầy tôi !

Tôi gặp ông phó lý, trong nhà
ông, cạnh khay đèn thuốc phiện.
Hai sự tôi không ngờ có, ở ông,
giữa chỗ quê vắng cùng nay : ông
còn trẻ mà đã nghịen nặng, lai
đè... răng trắng ! Và hơn hết,
ông đã chào tôi bằng mấy tiếng
Pháp : « Très heureux ! » Trong
khi ông vẫn xuềnh xoàng, có khi
lại bần hờn một ông phó lý. Ở
Hà-nội, trong những tiệm thuốc
nữa, tôi có thể gặp một lúc vò số
người trai trẻ có quần áo và bộ
tóc dài quá gáy như ông được !

Nhưng, trên bộ mặt dài, tàn tạ
sớm quá, một vẻ không minh chưa
chết hẳn trong đôi mắt thanh lanh.

Đến điều thứ hai mươi, tôi đã
biết hết thân thế ông. Ông đã
từng cho cái thân thế đó lẩn tú

trường trung học A. S., từ ban
giấy một công sở qua bao nhiêu
chỗ « gầm vóc », rồi lại qua bao
nhiều chỗ « bùn lầy », có khi qua
cả tiệm thuốc nấu nuka, lẩn về
đến nhà quê.

Ông kết thúc lời tư thuật một
cách vui vẻ :

— Tôi làm phó lý, cũng như
người đi làm báo, vì không còn
việc gì để mà làm nữa. Chứ khác
một chút là không phải vì sinh
kế, nhưng vì buồn quá ! Chứ thật
ra không phải vì sợ làm anh bạch
định đê di tuân, đê đê, di giải
chiếu cho họ ăn uống.

« Tôi có thể làm ông tuân, chử
lâm.. anh tuân thì, hình vóc tôi
thể này, canh cái gì ? Có tiền mua
« tra », tha hồ có người ghê lusing
lam thay !

Một lần nữa, ông phó chừng
rằng một người nghịen là một
quyền chuyện, sau khi đã hút say.
Ông kẽ :

— Hôm dã lát, tôi gặp một anh
cai lục lô coi đê người tát. Nó
khinh tôi là nhà quê, nó gọi : « ô,
nhà quê ! » để thay chó đi nhặt
chim cho nó. Tôi thốc cho cu cậu
một tràng tiếng tát, thuyết riêng
về cái « politesse » của người
« Gaulois ». Hắn cứ trổ mắt nhìn
tôi. Vì tôi là « anh đê rèn » mà sao
lại nói tiếng Pháp đúng mèo hơn
hắn ! Hắn hỏi tôi chức phận gi ở
đây. Tôi đáp tôi là « Moire » làng
này, tôi dùng chữ « Maire » chử



không dùng chữ « lý trưởng » cho
hắn hiểu, và nhân thè lè hắn một
tí. Tôi đã có dịp, như trong Quỳnh,
lời hắn rằng, ở làng tôi, nói tiếng
Pháp, tôi là tay mèng nhất !

« Hắn không tin nhưng cũng cố
mời tôi một cốc rượu.

Rồi ông phó trình trọng :

— Anh nhà quê nào cũng biết
tiếng Pháp như tôi, thì tôi đảm
chắc nghề làm quan sẽ dễ hơn !

Từ miếng thịt đến... công-lý

Ông phó đột ngột bảo tôi :

— Ông đã đi... làm báo, tất
phải tiếp thể nào là một con nhà
thờ ? Trời sinh nó ra, đê bắt nó
phải tiếp hết thảy mọi người, bắt
cứ giá rẻ, xấu đẹp, giàu nghèo.

« Ông xấu như ma : người lun
như một khẩu mía, răng dã vầu,
mồm lại hôi. Ông cho con nhà thờ
một đồng bạc, rồi ông bảo nó rằng
ông soi gương thấy ông đẹp như
Valentino. Nó sẽ nũng nịu khen
ông là đẹp, đẹp hơn thế nữa. Nó
sẽ lây mồm, « mở mắt » trăng
tròn, mà hồn vào giữa đồng hốt
hám, khắp khẽnh đó nữa, như đê
« ký nhận » lời nó nói.

« Ở tỉnh, các ông gọi Công Lý là
một tiếng thừa. Ở nhà quê, theo
như thiển nghĩ, Công Lý chỉ là
một con nhà thờ. Khi nó còn..
« tán », thì bị người ta lừa, khi nó
đã « lúa », thì nó lại lừa người ta.

« Sai nhau ở chỗ nào thì sai, chử
tôi giám thè rằng hai cái giống
nhau ở chỗ cùng là con mắt sáng
để nhìn suốt qua mấy lần áo đến
tận chỗ ruột tượng của ông.

Ông Phó lý luận một cách ôm-
ờ như thế xong, ông thù nhận với
tôi :

— Mấy câu thuyết lý đen này
(ông dùng đúng tên của nó : phi-
losophie noire), tôi đã định viết
bằng thơ lục bát, loại Tú Mỡ, nhở
đáng báo, lây nhan đê : « Nỗi đắng
với của hẫu bao ! »

Ông K. mỉm cười :

— Tiếc vây thay !!!

Đề chứng lời dò

Chuyện con gà — Ông phó kê :

— Ở làng tôi, bác tôi (ông chỉ ca
thán sinh ra ông K.) cũng hiểu
Công-Lý là thế nào rồi. Đọc nước
lầm chỉ béo cò. Cho nên, theo lời
gêu cầu của dân, bác tôi tự xú hộ
cho họ, nhưng việc lật vặt xúp ra
giữa họ. Đề họ khỏi phải đem
nhau lên phủ.

(Xem tiếp trang 19)

Trọng Lang

PHIẾM DU

Đọc truyện xưa

MỘT lần gặp một ông cụ bình phẩm về thời sự: «Việc thế giới ngày nay lùng tung chẳng khác gì trong Đông Chu Liệt Quốc!»

Có thể lầm — tôi mỉm cười, tự nghĩ —, lịch sử nhân loại chỉ là một cuốn sách tái bản nhiều lần. Cũng như mọi thứ, có khác là ở cách điệu Đẹp, không chán, cũng ở đó.

Các bạn có chán những truyện Tàu, Nhật, Đức, Ý hay... rồi công việc, không phải vô cớ! hãy đóng cửa nghiêm lời ông cụ thử xem. Tôi không cam đoan là bạn sẽ đạt được cái chí của Tô-Tần, sau một lần thất bại, nắm nhà đọc sách cũ một năm hay được cái vẫn của Bách Lý Hề và bao nhiêu ân sỉ khác «bị» mời ra làm tướng quốc! Nhưng phiếm du một vài giờ qua xứ Thời-gian là một cách thoát ly tưởng không mệt, tốn và nguy hiểm.

Ta cứ ung dung sống hàng mấy trăm năm trong một lúc, hết đời nợ tới đời kia, không gì là địch, như những mơ mộng liên tiếp qua cửa toa xe lửa chạy đều. Nhà viết truyện Tàu không cho ta biết năm tháng cho đích xác, việc này cách việc kia bao lâu. Như trong tuồng cổ, ta có cái thù bắt ngờ thấy một vài nhì đồng vừa vào, lúc ra đã đeo râu rồ. Ở xứ ông Lão-Tử, người ta không hề sợ thời gian. Ngũ-lử-Tư vì Sở-Binh-Vương giết hại cha anh minh, ngậm hòn trốn sang Ngô, sau một đêm suy nghĩ, đầu tóc trắng sóa hết, nhân thế quân canh không nhận ra được, cho di thoát cửa quan. Chỉ báo thù của người xưa, trong cái thời đại cá nhân được toàn quyền tự xử, thường tố một tri kiêm tâm khốc liệt. Ngũ Viên (Tử-Tu) trải bao gian lao mượn được quân Ngô về

Số này, trang Cuộc Đời Mới hoãn lại một kỳ, và từ số sau, sẽ bắt đầu đăng một loại bài của Hoàng-Đạo về:

LÀM CÔNG DÂN

chỉ rõ nhiệm vụ, bôn phẩn và quyền lợi của người công dân trong một nước, theo

Tự Do và Bình Đẳng.

Với nhiều mục khác nữa, bày tỏ cái tình thần của Cuộc Đời Mới

Văn-Hạnh

nước, đảo mã Bình-Vương đánh nát tử thi, khi trở về Ngô đem theo hết bảo ngọc của Sở và bắt một vạn nhà người Sở di sang đất Ngô...

Ngô-phù-Sai trong ba năm lập chí báo thù cho phụ vương là Hap-Lư bị tử trận vì Việt-câu-Tiễn, khi ra vào cửa cung sai nội thị cứ «réo» đến tên mình mà nhắc đến thù nước Việt; Việt bị diệt. Câu-Tiễn phải bỏ ngôi, thân sang làm kẻ chăn ngựa cho vua Ngô, ngâm dâng nuốt cay cho tới khi thoát thân về nước đề... đến lượt mình rửa hận. Dâng Tây Thi làm mê hoặc kẻ thù, dùng sú-nữ luyện tập quân sĩ... Thành Cô-Tô bị phá, Ngô-phù-Sai chết.

Mình không tự tuyết sỉ được đề trọn nghĩa, thì kẻ chán tay mình cũng báo cùu cho mình để tận trung. Ở thời phong kiến, hai chữ trung-nghĩa đã tạo nên nhiều dũng sĩ, anh hùng. Trong thế giới sôn sao ngày nay đương ra nói anh hùng (xem trong văn chương Pháp mời đây «Le Trésor des Héros» của José Germain, «L'Espoir» của André Malraux, v.v...) ta thử gợi một vài tên cũ, đời Xuân Thu...

Yêu-Lý tự xin Ngô Hap-lư chặt cánh tay phải, giết chết vợ con, sang trả hàng công tử Khanh-Ky để vi Hap-lư muru hại. Khanh-Ky tin là thực, cho ngồi cùng thuyền theo đánh Ngô... Ta hãy thường thức cái cử chỉ có «mỹ thuật» của thích khách và người bị thích khách: Yêu Ly, có một tay, cầm giáo ngắn đứng hầu Khanh Ky, nhẫn giữa sông nồi lên trán gió, mượn sức gió thổi, đậm suốt từ bụng qua sau lưng Khanh Ky. Khanh Ky sách ngược Yêu Ly lên, đâm đầu xuống nước ba lần, rồi lại ầm đề lên lòng, cái nhìn mà cười, khen là dũng sĩ. Quân lính áp lại định giết Yêu Ly. Khanh Ky gạt ra không cho giết: «Trong một ngày không nên làm chết hai dũng sĩ của thiên hạ. Hãy để Yêu Ly về với Ngô để hắn được tổ cái lòng trung». Nói đoạn, rầy Yêu Ly xuống dưới chân, giơ tay rút ngọn giáo, máu chảy ộc ra rồi chết.

Dự Nhượng nuốt than để báo thù cho chủ, Kinh Kha mạo hiềm náo Tân định... Những thủ đoạn quyết liệt của người xưa nhiều khi theo một lý luận riêng làm ta ngạc nhiên. Nhưng ta chỉ nên thấy ở nó một giá trị «biểu hiện» đặc sắc kỳ thú. Gần dường như những điều bộ rất uốn uốn, những bài tri thật giản tiện trong tuồng cổ.

ĐỜI NAY

Năm 1937 — Đã xuất bản:

LÊ PHONG PHÓNG VIÊN

của Thế-Lữ Op 28

GIÓ ĐẦU MÙA

của Thach-Lam 0.35

Năm 1938: Trong vòng tháng Avril, sẽ có bán:

GIA ĐÌNH

Xã-hội Tiêu-thuyết, giấy ngoại 300 trang, của Khái-Hưng. Giá Op 60

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGƯA

của Hoàng-Đạo

Giá Op.35

Sẽ xuất bản:

NỐI LỒNG, giải thưởng L. D, do Tự Lực Văn Đoàn tặng,

(tiểu-thuyết)

BÍ VỎ giải thưởng phỏng sự tiêu thuyết 1937 của Tự Lực Văn Đoàn,

của Nguyễn-Hồng

HANOI... LẨM THAN, phỏng sự

của Trọng-Lang

NGÀY MỚI (tiểu thuyết)

của Thạch Lam

MƠ HOA, kịch

của Đoàn-Phú-Tí

HAI THẾ GIỚI: Một năm ở Cao-Bằng,

của Thạch-Lam

Mực tàu giấy bản,

và Khái-Hưng

Độ hai tháng nữa, sẽ bắt đầu xuất bản:

SÁCH HỒNG

cho các trẻ em

HAI ĐỨA TRẺ

của Thach-Lam

EM NGA

của Khái-Hưng

CẶU BÉ MỚI

của Hoàng-Đạo

và một loạt truyện phiêu lưu mạo hiểm nơi rừng rú của Thế-Lữ

và loại sách: **NẮNG MÓI:**

BÙN LẤY NƯỚC ĐỘNG

của Hoàng-Đạo

MƯỜI ĐIỀU TÂM NIỆM

của Hoàng-Đạo

In hai màu

tập thơ đầu của XUÂN-DIỆU

THƠ' THƠ'

Sẽ in riêng 1 loại sách mỹ thuật cho bạn yêu sách đẹp.

TIỀN ĐẶT TRƯỚC:

VÉLIN DE RIVES
CHAMOIS

\$ 50
1.70

Vì khó khăn về giấy mờ, nên muộn xuất bản. Đề sách có thể chông ra, xin gửi ngân phiếu ngay từ bây giờ cho

Ô. NGUYỄN TƯỜNG LÂN, 80 Đường Quan Thánh, Hanoi

HẠN CUỐI CÙNG: 15 MAI 1938

Tiền giấy và tiền in tăng lên gấp bội, nên phải tính cao giá sách.

BẠN SẼ TIẾC VÌ KHÔNG CÓ 1 BẢN
THƠ THƠ IN RIÊNG

THƠ ĐẸP TRONG SÁCH ĐẸP

Nhà xuất bản ĐỜI NAY
80, Đường Quan Thánh, giấy nói số 874

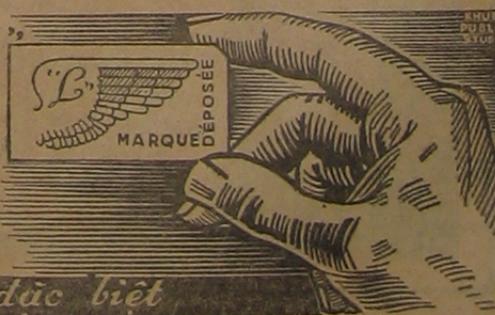
Nên tìm cho được марке 'L'

đi thứ ác rất hợp thời bên và đẹp
này chưa từng có
kiểu mới của xưởng dệt

PHUC-LAI

87 Phố Chợ Hôm (R.de Hué) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt



TRÔNG TÌM

Bạn có thể tự chủ được không?

Bạn trả lời bằng « có » hay
« không » những câu hỏi dưới đây ?



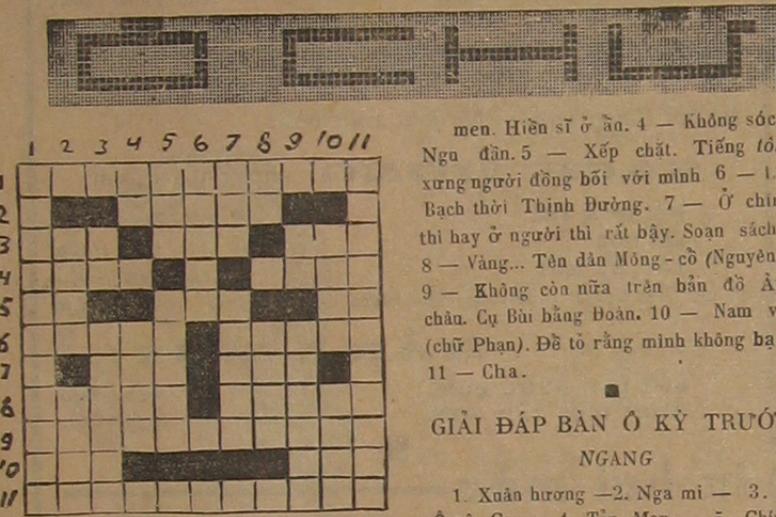
QUAN TÀU — Tôi lao dao cả ngày anh à!

BẠN — Sao thế?

— Tôi say... sóng...

— Làm cặp tên tàu mà còn say sóng à? vô lý!

— Không! Tôi say sóng khayn thành kia! thu ba ấy mà!



NGANG

1 — Nơi thế thi khó lòng mà hiểu được. 2 — Tranh đố. 3 — Tên chìm và tên nước Dịt đặc. Tên một ông vua triều Nguyễn. 4 — Cá to mồm đã thành tục ngữ. Giống nòi 5 — Việc của ông sư và ông thầy dạy học. Con chờ để khen me. Không tinh. 6 — Áo của các cụ về già. Kín sần. 7 — Chuyển chiết từ. Vì kiêng tên một ông vua mà chữ này suýt mất. 8 — Tên họ bì đồi của họ hoàng phái nhà Trần đầu hàng giặc Nguyễn. Chữ nho. 9 — Tên cây « xấu hổ ». 10 — Nhà tối tăm thường thế. Cá mèo miệng. 11 — Tên y khoa của một cây rất thông thường mà người mình dùng đã chửa seo.

ĐỌC

1 — Thu âm. 2 — Một họng thơ. Mặt trời mọc đã cao rồi. 3 — Rượu hể.

men. Hiền sĩ ở làn. 4 — Không sóc. Ngu dần. 5 — Xếp chật. Tiếng ton xưng người đồng bối với mình. 6 — Lý Bạch thời Thịnh Đường. 7 — Ở châm thi hay ở người thì rủi bày. Soan sách. 8 — Vàng... Tên dân Mông - cõ (Nguyễn). 9 — Không còn nữa trên bản đồ Âu châu. Cụ Bùi Bằng Đoàn. 10 — Nam vó (chữ Phạm). Đề rõ ràng minh không bắc. 11 — Cha.

GIẢI ĐÁP BÀN Ô KÝ TRƯỚC NGANG

1. Xuân hương — 2. Nga mi — 3. Ất Ô nô, Ca — 4. Tân, Man — 5. Chính tông — 6. Hứa, U, Nát — 7. Ưu, Tý ố, Nị — 8. Chênh — 9. Giải ngạch.

ĐỘC

1. Xuất chúng — 2. Tả hữu — 3. Ân, Nia, Cả — 4. Ngỗ, Thi — 5. Hán-thuyên — 6. U mờ, Ông — 7. Ông ! Môn, Hạ — 8. Can án — 9. Giảng tịch.



Hỏi những ai đang thiếu hạnh phúc...

Hãy mau gửi thư về hỏi thày

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOÏ

Thầy Thiết sẽ bảo cho ta biết cách đi tới hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự nghiệp, tình duyên và con cái, của cải và bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. trong hai ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn và sẽ được biết số phận ta ra sao.

Vì nhiều việc quá xin miễn tiếp khách tại nhà.



Lậu kinh niên...

Mặc lậu kinh niên sảng ra lì mủ (goutte militaire) hoặc thúc khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra lì mủ là do trùng lậu đã ăn xung sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mủ nhưng trong nước tiểu nhiều vẫn là do trùng lậu đã ăn xuống, khoét dục trong thận thịt. Kíp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, — Route de Hué — Hanoi

sẽ được khôi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.
Nhân chữa khoán các bệnh phong linh
ĐẠI LÝ: Hiệu sách QUANG-HUY, Haïduong

PHẢI TRÙ CHO HẾT CHẤY RẬN

CHẤY RẬN, ở trẻ con thường làm ch้าง bị thiếu máu, ghê lở, nỗi hạch ở cổ và nhiều bệnh khác nữa.

Có ch้าง rận phải coi là một bệnh rất hay lây. Là vì nó đem bệnh hủi, bệnh sốt rét, dịch hạch ở người này sang người khác.

Ở Đức, có ch้าง rận coi không như một bệnh mà lại còn là một sự ghen gát bần thù mà người ta tìm hết cách để trừ tiệt.

Cách sinh sản của rận chấy

Con cái nhón hơn con đực, để chừng 50 trứng trong vòng 6 ngày. Chấy con nở ra và 18 ngày sau lại sinh hóa ngay được rồi.

Khi con cái đẻ, trảng dính liền vào chân tóc cũng làm ngừa da đầu. Nếu gai luồn sẽ thành mạn và tưng ghét ở đầu. Người ta thấy ở đầu trẻ con một tưng ghét mà dưới thi... không biết cơ quan nào là chấy nữa! Biết bao nhiêu người (kể cả người An-nam chúng ta nữa) lại cho đó là điểm dứa bé khỏe mạnh mà không dám dung đến lui chấy « cưng » ấy mới kỳ chí.

Cách chữa

Lấy lược dầy mà chải tóc. Nhưng thế chưa đủ trừ hết được chấy nếu chúng nhiều quá.

Lúc đó cứ cách ba ngày lai xoa tên tóc hai thứ dầu olive và dầu tẩy (pétrole) hòa đều nhau. Như thế là đã giết được bụi chấy « trưởng thành » và chỉ việc gội đầu bằng xà phòng cho thật sạch mà thôi.

Lúc đó sẽ không ngừa nữa (dầu tẩy và dầu olive còn thường dùng để chữa bong). Ta còn trừ tiệt trảng chấy bằng nước đậm pha eau sublimée (50gr. sublimée trong 1 lít đậm). Lấy lược chải thì sẽ hết mọi ti trảng.

Nên nhớ rằng: khi nào còn nhiều tảng ghét ở đầu thi chờ nên dùng đậm pha sublimée sợ bị độc. Chỉ nên dùng nước đó một lần thôi và về sau lán lân, nếu còn nhiều trảng thi dùng lược nữa cũng không hại.

Những mún ở đầu sẽ khỏi ngay khi giết hết chấy. (Vie et Santé)

Cô Bảo Văn dịch

Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được đồ da, thâm thịt mạnh khỏe như thường, không lo té-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chồi Hoa-Kỳ thi không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim thít, sao gân, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xoa điều khôi hết, kiện hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý)

Phòng-tich CON CHIM

ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mèn, Laos.

LU' O'M LẶT

Những thái cực của cái nhỏ vô cùng tận

MUỐN CO một ý tưởng về sự bé nhỏ người ta không thể tưởng tượng ra được của những nguyên tử (atom) làm thành các chất và những phần tử (molecule) do nguyên tử hợp lại, phải cần đến những thí dụ rất lạ lùng. Dưới đây là hai thí dụ của nhà hình học Marcel Boll:

Muốn đếm tới một nghìn triêu (milliard) cứ mỗi giây đồng hồ một số, phải mất chừng 32 năm, không ăn, không uống, không ngủ. Muốn đếm những phần tử của một giọt nước 2 ly đường kính, và cứ mỗi giây đếm được một đồng có nghìn triệu nguyên tử, phải mất 40 thế kỷ.

Cũng giọt nước ấy, nếu người ta thay mỗi phần tử bằng một hạt cát, số cát kia sẽ có thể phủkin khắp nước Pháp một lượt dài 20 phần...

Những thần đồng

TRONG những người danh tiếng được cả hoàn cầu biết tên ngày nay, nhiều người thừa nhau là những thần đồng.

Nếu trả ra một cậu bé lả lùng — mà người ta đã nói cách vài năm đây — biết đọc từ bốn tuổi, tiếng Đức, tiếng Hán và tiếng La-tinh, thi ông Tasse chiếm giải thần đồng. Được sáu tháng ông đã biết nói, mười bảy tuổi, làm thơ. Hoendel viết ba cuốn ca-kịch lúc mười một tuổi; Mozart, khi chín tuổi đã được người ta họa những bản đàn của mình. Mười hai tuổi, Pascal đã biết thâu đáo khoa kỹ-hà-học Euclide. Mười lăm tuổi, Bossuet diễn giảng trong những hội thương lưu tri thức. Vào trạc tuổi ấy, Fénelon cũng có những hành động của Bossuet. Sau bết, hồi mười bốn tuổi, Condé đã biết những khoa học tinh xảo hơn hết về phép dùng binh.

Cây ăn thịt người

O' đảo Madagacar có những cây ăn thịt người, người bắn xù thờ phệnh như những vị thần linh, vẫn đang sống làm lỗ vật và không chịu chỉ cho người Âu-tây biết chỗ những cây ấy mọc.



RUOU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs. brut: 6.000
Hộp nhỏ: 80 grs. 3.000

công thai sẽ tiêu diệt mất, nếu thi hành được ý tưởng ấy.

(Marianne)

Mành sao mắt tictic

NĂM 1885, người ta tìm thấy ở miền Arizona (bắc Mỹ) một cái hốc rộng một cây số, vết tích của một mảnh sao rơi xuống. Từ đây người ta đã công tìm kiếm mảnh sao ở chỗ ấy mà người ta không biết ở miền tinh tú nào rơi xuống. Mảnh to hơn hết tìm thấy nặng 460 cân, đã mang về trong bảo tàng viên ở Mỹ. Những việc tìm kiếm đã tốn tới 50.000 dollars, song dù sự phiền toái lao ấy với những khí cụ rất tinh tế đã dừng vào đây, người ta vẫn chưa tìm thấy toàn khối mảnh sao, nặng ước chừng 360.000 tấn.

Gần đây người ta lại bắt đầu đào và đã thấy có kết quả Khoan một lỗ sâu tới 225 thước thì chịu phải một chất có kẽn mà người ta cho là mảnh sao kia. Song những nhà vật lý học nói rằng mảnh sao rơi đi nhanh trên 30 cây số một giây, tất phải chìm xuống sâu hơn.

Một tục truyền Áo-Độ nói rằng một ông thám hiểm lên trên một cái xe lửa đã chìm xuống đất ở chỗ ấy. Vậy có thể rằng tục truyền ấy với sự thực cũng có liên lạc với nhau.

(D. I.)

M. díck



Ái không có 120 triệu?

KHÔNG ai không biết rằng trong nước biển có vàng: đúng 50 mil grammes mỗi tấn nước. Nhưng bạn có biết rằng, nếu lấy vàng ấy ra chia đều cho chừng 1500 triệu người trên trái đất, mỗi người sẽ được một mỏ là 120 triệu khổ?

Người ta lo cho những cuộc xô số

Những người không có bất động sản cũng 1p00 bạc thuế thi bất động sản là thế nào hả bố?

Bất là chẳng! động là động, sản là đẻ, là những người đẻ ra mà chẳng động đậy gì ấy mà!

PHIUC-LO'I

AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)



DŨNG mở cửa ra hiện đứng. Trời chưa sáng rõ; trong sự yên tĩnh, những cái sán gạch chàng thấy rộng bắn ra. Bóng giàn hoa in mờ mờ trên hiên ngay chỗ chàng đứng. Dũng nhìn lên: màn trăng bạ tuần mòn gần bắn một nửa và trăng nhạt quá nên Dũng tưởng như dương chìm vào trong màu trời, có làn nước phủ qua. Dũng ngồi xuống bức cửa. Bên chân chàng rái rách những đám đất vụn. Chàng dè ý nhìn kỹ những con kiến đương tha đất đặt trên miệng tò và ngẫm nghĩ:

— Tại này dậy sớm và chăm làm việc ghê.

Chàng có cái ý tưởng so sánh công việc đặt những viên đất nhỏ và giống nhau của lũ kiến với cuộc sống của Trưởng và Đinh, hai anh chàng, cuộc sống vô vị và ngày nọ tiếp theo ngày kia giống nhau như những viên đất kia. Hai anh chàng sống một cách bình tĩnh được, chắc vì không bao giờ nghĩ ngợi lôi thôi cũng như những con kiến kia chỉ biết đặt những viên đất và không bao giờ có ý đợi chờ ngày mai để lại làm những công việc đó. Dũng ngẫm nghĩ:

— Đau khổ chỉ những người nào sống bao giờ cũng như có ý chờ đợi một sự gì mới khác với ngày hôm qua. Nhưng có sống

nurse mới là đáng sống.

Chàng đứng hẵn dậy và nói một mình bằng tiếng Pháp:

— Thế còn mình, mình đợi gì?

Chàng nhìn về phía nhà Loan và tự nhiên thấy dỗ bắn khoản. Chàng sẽ cưới Loan làm vợ, về ở với Loan bên ấp Quỳnh Né, rồi suốt đời hai người gần nhau, yêu nhau mãi mãi... Dũng không dám nghĩ quá nữa vì câu hỏi: « Thế rồi sau làm sao? Lại ngày nọ kể tiếp ngày kia,... Không chờ đợi » hình như dương quanh quẩn ở trong trí và sẽ làm mất hẳn cái vui của chàng. Dũng không dám nghĩ xa hơn, cố trừng trọng ra vẻ mặt vô tư lự của Loan, và dỗi môi của nàng lúc nào cũng như sắp sẵn một nụ cười.

— Chắc lúc này em tôi chưa dậy.

Một tiếng động làm chàng ngừng lên, chú ý. Bên kia vườn, Dũng thấy ông tuần dương đi voi vàng, nhưng dòn đèn như không muốn cho ai biết. Chàng voi cúi xuống, nhìn những con kiến. Nhưng chàng vẫn khó chịu vì không thể nào không nghĩ rằng cha mình ban đêm đã chốn sang bên nhà cô Ba và phải trở về thật sớm để cho bà Hai không biết.

Một lúc sau, tiếng ông tuần gọi dậy từ rầm rộ ở nhà trên, có vẻ một người mới thức dậy. Dũng

mỉm cười, nhưng lắc đầu tức bức vì thấy mình cứ nghĩ luân quẩn đến những chuyện đáng lẽ không nên nghĩ tới.

Chàng trở vào giỏ sách đọc cho đến khi người nhà xuống mời ăn sáng. Ông tuần và bà Hai đã ngồi ở sập bắt đầu ăn. Dũng múc cháo vào bát và vừa ăn vừa cố nghĩ một câu chuyện gì để nói cho đỡ khó chịu.

— Đêm qua, con chồn chọc mãi không sao ngủ được.

Bà Hai nhìn ông tuần nói tiếp:

— Thầy đêm qua chắc ngủ cũng không yên.

Ông tuần vuốt râu thật nhanh luôn mấy cái. Bà Hai quay lại bảo dầy tú xuống lấy thêm bát dưa, tuy trên mâm đã đủ. Dũng lo ngại nhìn bà Hai đoán chắc bà sẽ sinh chuyện nói day nghiến ông tuần như mọi lần. Dũng vừa ăn vừa đợi nhưng mãi không thấy bà Hai nói gì. Chàng ăn vội vàng cho xong việc nên không có đủ can-dảm gõ con gà hôm ấy nấu không được rù. Bà hỏi hỏi Dũng:

— Ông tú đã về chưa?

Dũng đáp :

— Tôi cũng không rõ. Đã lâu tôi không sang nên không biết.

Chàng làm như không bao giờ để ý đến việc nhà ông tú. Ra ngoài, Dũng nhẹ hẳn người.

Ánh nắng đã xuống đến nửa sân; trên những tấm khăn bàn treo ở giàn thép, bóng lấp ló rung động. Dũng nhìn mấy cái sàng cau phoi trên mặt bê nước; những miếng cau lòng đỗ thắm như cỏ ánh nắng dọng lại nhắc Dũng tưởng đến những ngày cưới vui vẻ và những gò má hồng của các cô dâu.

Dũng nghĩ không gì hơn là lại chơi hai vợ chồng Lâm, Thảo. Chàng tự nhiên thấy buồn bỏ hai vợ chồng ông giáo có lẽ lúc này cũng đương buồn vì không biết làm gì cho hết ngày chí nhật.

Khi đi qua chợ huyện, một cái xe đạp đè tựa vào gốc cây khiến Dũng ngã ngửa. Xe ai như xe của Trúc. Dũng nhìn ngạc nhiên.

— Anh Dũng.

Trúc ở trong một quán nước đi ra, vừa gọi vừa lấy tay vỗ:

— Anh lại đây!

Dũng nhìn hai ống quần tây vàng lấm bùn của Trúc và tự nhiên thấy vui vẻ. Có lẽ vì tại chàng đoán thấy Trúc sáng nay cũng đã chịu qua nỗi buồn như chàng, Dũng nói :

— Sao chịu khó thế. Đường lầy lội mà cũng mày mò lên được. Anh định đến thăm ai?

Trúc kéo Dũng vào ngồi ở ghế hàng :

— Anh vào đây đã. Không gì bằng đì mười cây số rồi tới nơi được uống một bát chè tươi nóng và ăn một bát bún riêu hơi lên ngồi ngút.

Chàng quay mặt vào trong :

— Cô hàng làm thêm một bát nữa. Nhớ chiên cho thật nóng như mọi lần và cho nhiều ớt, thật nhiều ớt cay vào... Trời lạnh quá.

Dũng ngầm nghĩa bạn hồi lâu rồi nói :

— Anh hình như không bao giờ biết buồn là cái gì?

Trúc đáp :

— Vì tôi đã nhất định thế rồi... Bây giờ ăn đã.

Dũng nhìn những người qua lại, ngẩn ngơ :

Mlle Thuy-Quy, tốt-nghịp khoa diêm trang tại Paris giúp việc massage (soa nắn manucure (sửa móng tay) maquillage (dành phấn). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vú nở, răng xinh

CAC MÁY ÂU MỸ TÔ SỨA

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS
Máy uốn lông mi 0 p80 — Biển một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Gorlier, Bourjois, Lentheric, Coty, Orsay, Rosémail, Ecuador, Catex, Inoxa, Rich, v.v. Nếu mua từ 6p, giá lên. Răng trắng sửa thêm trắng bóng đẹp. Răng đen đánh trắng êm không đau. Khe răng, răng hàm trắng hết bằng máy tối tân Âu-Mỹ, không hại men răng.

Da trắng mịn tươi đẹp mài 2p, 3p, một hộp — Tóc dài, ruộm tóc đen, bóng và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chúng cá (khỏi nhão, không còn vết thâm, không phát lai), nốt sần non mịt, đèn giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giám mả, tàn nhang sạch bắn, sẹo. Lông mày mọc thâm, vết son trầm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mịn) đèn giá 2p, 3p, một hộp. — Nốt ruồi, hột cơm, răng trắng bôi nách, nở da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da rắn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đèn giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc trét đẹp lai trói da, xanh tóc (uống) 2p, 3p, một hộp. Mẫu phấn, mèo da lợn dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, Massossein 18p, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 28p. Rất đũa dùm đồ sửa sắc.

Ở xa xin gởi hình hóa giao ngán, lấy hàng ở nhà giày thép hay ga, rồi trả tiền tại đây. Hồi gi xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆN AMY — 26, Phố Hàng Than, Hanoi

— Lúc nay đã ăn rồi.

— Ăn gì?

— Ăn cháo gà. Nhưng không ngon lắm.

Dũng nhớ lại vẻ mặt bà dì ghê.

Trúc nói :

— Bún riêu nóng chắc ngon hơn.

— Ý thế.

— Thế thi ăn nữa. Cứ ngon là ăn, còn ngoài ra là hão huyền cả.

Ăn xong, Trúc giật xe đạp đi bên cạnh Dũng. Đoán là Dũng có sự gì buồn, Trúc hỏi :

— Anh hình như lúc nào cũng buồn.

— Có lẽ tại lúc nào cũng thấy mình không biết làm gì cả.

Trúc cười đáp :

— Ngõ gác. Tôi cũng vậy. Sáng hôm nay, tôi vác xe đạp ra công ấp, không nghĩ ngợi gì, nhất định đi, bắt cứ đi đâu, miễn sao cho hết ngày. Ra đến ngã ba, thấy cái « ghi » xe đạp xoay về phía này.

Ngừng một lát, chàng nói tiếp :

— Có lẽ vì tại phia này có cỏ hàng xinh và có bún riêu ngon. Anh có thấy ngon không?

Dũng gật, nhưng thực ra chàng không để ý đến cỏ hàng và cũng không biết bún riêu có ngon hay không.

— Bây giờ ta lại anh chị Lâm.

— Tôi cũng định thế.

CHƯƠNG IV

Hai người đến trước công trường học. Lâm và Thảo chạy ra mừng rỡ rít. Dũng biết là Lâm, Thảo đương mong mỗi khách đến chơi, mà chàng đến tức là hợp với lòng mong mỏi ấy. Chàng ngầm nghĩ :

— Chắc hai vợ chồng từ sáng đến giờ nói chuyện vui vẻ với nhau sắp đến lúc chán rồi thì có khách tới.

Dũng chọn một cái ghế bành, kéo ra phia có ánh nắng rồi ngồi ruồi hai chân có vẻ khoan khoái. Chàng châm điếu thuốc lá hút.

— Cứ ngồi như thế này suốt cả ngày hôm nay cũng được.

Chàng mỉm cười nghe hai vợ chồng Lâm và Thảo cãi nhau. Lâu nhất định pha nước chè tầu lấy cớ rằng cà-phê uống đau dạ dày, còn Thảo thì nhất định mời khách uống cà-phê lấy cớ rằng uống chè tầu đau bụng.

Dũng đưa mắt nhìn Trúc :

— Anh còn có thể uống gì được nữa không?

— No nê hết sức rồi. Nhưng nên uống cà-phê vì pha cà-phê lâu, mất được nhiều thì giờ hơn.

Dũng tự nhiên thấy thích nói đùa vì trong óc chàng lúc đó không bận một ý nghĩ gì. Chàng nói :

— Muốn chiều cả anh lão chị, chúng tôi xin uống cà cà-phê lẩn

vào lòng chàng một ý muốn tha thiết : chàng mong Loan nhớ chàng hơn là chàng nhớ Loan, và Loan sẽ đi tìm chàng để gặp mặt. Chàng tin chắc rằng thế nào hôm nay Loan cũng đến chơi đây, tuy chàng biết sự tin ấy là vô lý.

Những giọt cà-phê rơi xuống làm xóng nước ở trong cốc. Thời giờ thong thả qua. Ánh nắng ở trên tường xuống thấp dần ; ngoài hiên nắng, mấy con ruồi thỉnh thoảng bay vụt lên rồi lại dỗ nguyễn chỗ cũ. Mấy cây cài treo ngược trên giày thép còn thưa ít hoa vàng ; Dũng nghĩ đến những ngày gần tết, ngoài sân nhà phơi đầy cài đẽ muối rра nén và những con ong ở đầu

đợi cái chết mà thôi.

Trúc mỉm cười cảm ơn Thảo :

— Không nên triết lý cao xa. Ta nên đợi và hiện giờ đợi một việc gần đây, vì hình như chị Lâm muốn cho chúng mình ăn cơm.

Thảo vui vẻ đáp :

— Phải đấy. Nhưng ăn xong, ta làm gì?

— Đây, chị lại nghĩ loli thời rồi. Ta hãy biết nghĩ đến ăn đã. Nếu nghĩ loli thời thì thế nào cũng đi đến cái chết mất.

Thảo gọi người nhà rồi nói với Dũng :

— Hay tôi cho sang mời cơm Loan.

Dũng vội can :

— Thôi, tiện thì ăn, không nên mời.

Nhưng Thảo cứ bảo người nhà sang mời Loan. Dũng vội nói :

— Mời mọc thành ra có vẻ long trọng, mất cả tự nhiên.

Thảo có ý hơi ngạc nhiên :

— Mời chị Loan chứ mời ai đâu.

Dũng nói liều :

— Chắc cô ấy chẳng đi được vì hình như bà Tú mệt.

— Chiều ý anh vậy.

Dũng nhìn Thảo xem nàng nói câu ấy vô tình hay cố ý.

Thảo giảng giải :

— Tại hôm nay tình cờ hợp mặt. Thiếu một người thành chua được vui toàn vẹn.

Dũng mở gói thuốc lá lấy một điếu châm tiếp vào điếu đương hút giờ. Lâm nói :

— Dế dã đến điếu thứ ba.

Dũng đếm những điếu thuốc lá còn lại trong gói :

— Còn đủ để hút cho đến chiều.

Có tiếng động ở ngoài vườn ; Lâm, Thảo và Trúc cùng nhìn ra. Dũng thốt nhiên thấy quả tim đập mạnh. Nhưng chàng không quay mặt lại, yên lặng nghe tiếng giày lạo sạo trên đường. Tiếng giày lạo sạo thấy rất nhẹ như tiếng giày một người con gái.

(Còn nữa)

Nhất-Linh



chè tầu. Cà-phê trước, chè tầu sau.

Chàng tiếp theo :

— Lưỡng cử, lưỡng tiện vì như thế vừa đau dạ dày lại vừa đau bụng.

Một lát lâu, Trúc xoay về phía Dũng, dột ngọt hỏi :

— Cô Loan độ này thế nào?

Dũng cúi xuống tim chồ gạt tàn thuốc lá, thản thờ đáp :

— Tôi cũng không biết rõ. Đã lâu lầm không sang...

Dũng thăm tinh mới biết rằng đã hơn nửa tháng nay chưa gặp mặt Loan. Câu hỏi của Trúc gieo

bay về dầy sán. Vì thế, mỗi lần trông thấy hoa cải vàng, chàng lại có cái cảm tưởng ngộ nghĩnh rằng những bông hoa đó hình như đương tưởng nhớ những con ong.

Bốn người ngồi yên chờ đợi cho cà-phê xuống đầy cốc. Trúc nói :

— Chúng mình hình như đương đợi ai.

Lâm nói :

— Không nên đợi ai cả, vì đợi bao giờ cũng buồn.

— Chính thế. Nếu sống mà lúc nào cũng đợi thì tự nhiên là chỉ

GIA HẠN 25 HỘM ĐỀ NHƯỜNG QUYỀN QUẢNG CÁO 3 THỨ THUỐC THẦN CHO CÔNG-CHÚNG

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC xưa nay đã tìm hết cách quảng cáo cho ba thứ thuốc CACHET DU TIBET, KINH-TIỀN TỤY TIỀN (tức Khang hy tráng dương kiện thận hoàn), BỒI NGUYÊN TIỆT TRÙNG. Nên nay ai nói đến tên 3 thứ thuốc ấy, thì cũng điều rõ là những thuốc ấy có những hiệu lực gì. Song sự làm cho nhiều người biết ấy là do cái tài làm quảng cáo của nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC, nên cũng có một số người biết mà chay, tín. Nay nhân dịp bán giá hạ 3 thứ thuốc nói trên trong buổi đầu năm vừa hết. Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC muốn nhường quyền quảng cáo 3 thứ thuốc ấy cho công chúng, vì nhà thuốc tin rằng công chúng nào đã biết dịch dáng hiệu lực của ba thứ thuốc đó mà giới thiệu cho người khác, thì sẽ có một mảnh lục làm cho họ tin ngay, hơn là nhà thuốc tự làm quảng cáo lấy. Nên nhà thuốc này chuyên dùng cho những người đi chơi sẩy mắc bệnh. Vì công hiệu của thuốc đó là trừ vi-trùng khi đột nhập vào đường tiêu. — 2) KINH-TIỀN TỤY-TIỀN. tức Khang hy tráng dương kiện thận hoàn, hộp lớn 2p00, lấy 1p, dùng được 5 hôm; hộp nhỏ 1p, lấy 0p50, dùng được 2 hôm rưỡi. Thuốc này đặc dụng cho vua Khang-hy xưa, đã được hàng vạn người dùng khỏi bệnh thận hư, di-tinh mộng-tinh, lãnh-tinh, tinh loãng, giao hợp chóng xuất tinh, đau lưng, nước tiểu vàng, mắt mờ, tóc rụng, kiêm muộn con cái. Thận hư nặng, cũng chỉ dùng 1 hộp là kiến biến, 4, 5 hộp là được mẫn nguyên. — 3-) BỒI NGUYÊN TIỆT TRÙNG, 1p50 lấy 1p00. Chữa những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, Lập, Giang-mai Hạ-cam, hoặc bị bệnh ấy đã về thời kỳ kinh-niên, từ 1 đến 15, 20 năm, mà thấy trong mình mệt yếu, bắp thịt rụt, chân tay mỏi, hay ngứa, tóc rụng, tiêu tiện khi vàng khi trong, có vấn đề, quy đầu (đàn ông) hoặc cửa mình (đàn bà) uớt, ra chất nhón, (khi bu hoặc mỗ) giao-hợp nóng, thức khuya ăn đặc lại phát bệnh và trong đường tiểu thường buốt, nỗi mụn ngoài da, đau xương, đau lưng... Thuốc này uống vào không những rút hẳn nọc bệnh mà lại còn bồi sức khỏe, bồi nguyên khí hơn trước nữa, nhẹ 1 hộp nặng 4 hộp.

THƯỢNG-ĐỨC 15 MISSION — Phố Nhà Chung — HANOI và các đại lý các tỉnh — Đại lý tại Hanoi hiệu BACH-GIA 71 Phố Hàng Nón.

BÀU HỘI VIÊN THƯƠNG MẠI

Có tất cả tám ghế tây và hai ghế ta. Tám ghế tây thì không cần có tài cung tranh nỗi, vì chỉ có tám người muôn ngồi, thành thử mỗi người có đủ một ghế rồi, ai còn tranh lấy hai ghế làm gì! Cũng hời lê áy mà về phe người Pháp chẳng xảy ra chuyện gì lạ lùng hay àm ý. Các ông ra ứng cử ngồi từ bì từ tại trên ghế như những ông bụt ốc cả (ngồi trước đi thi vừa). Mà cử tri của họ vừa dàn bà vừa đàn ông cũng lặng lẽ đến bỏ phiếu vào hôm rồi lại lặng lẽ quay đi. Tuy vậy, những xe ô tô của các ông bụt ốc cũng đi đi lại lại tới tấp để đón cử tri đến phòng Thương mại và đưa cử tri về nhà.

Về phe người Nam thì vui vẻ lắm, và nhiều chuyện lắm, vì có hai ghế mà những bốn ông cùng muốn ngồi. Giả biết nhường nhau, hai ông ngồi và hai ông đứng, thì làm chi có chuyện.

Bốn ông ấy theo thứ tự A. B. C. là: Ông Phạm Lê Bồng, bán pháo và chủ báo. Nếu ông ta có chủ tâm buôn áo nữa thì ông ta sẽ thành một bài thơ tú tuyệt ngay. Chẳng hạn :

Phạm-lê-Bồng bán pháo
Chủ nhiệm hai tờ báo
Xứ Sở với Nam Cường
Hồi bao giờ buôn áo!

Áo đây là áo quan. Mà áo quan là áo trào

Ông Phùng Văn Mậu, bán dĩnh đồng ở phố Hàng Đồng, cố nhiên. Và có nhiên đứng cùng phiếu với ông Phùng như Cương bán sơn tặc-kè Trong hình thù ông này cũng na ná giống con tặc-kè. Giống tặc-kè cả cái cười dịp đời của ông ta nghe như tiếng tặc-kè, tặc-kè, tặc-kè. Vá cái đức tính bám chặt của ông ta cũng giống tặc-kè nốt. Bám chặt lấy cử tri.

Ông thứ tư và cuối cùng là ông Lê Thuận Quế, con nhà đại phú thương Lê Thuận Khoát. Ông ta có nước da quế, có lê vì thế mà tên là Quế.

Còn diện mạo ông ta thì gần hết diện mạo một dân Nam Dương quần đảo.

Đó là những nhà ứng cử Còn những nhà bảo cử thì phần đông là các bà các cô. Thôi, từ nay các bà chẳng còn kêu gào đòi nữ quyền! Bà nào muôn có quyền bỏ phiếu như đàn ông chỉ việc đi buôn để đóng thuế môn bài sáu chục một năm trở lên.

Lần này là lần đầu các bà được cầm lá phiếu tra vào cái khe hòm. Nhưng đừng tưởng vì thế mà các bà bối rối. Các bà thao đáo dè, thao như đàn ông và có lẽ hơn đàn ông nữa. Vì đàn ông chỉ biết bỏ phiếu. Đẳng này các bà lại biết mở lá phiếu ra rồi mới bỏ. Như thế cái ông được các bà bỏ vào khe hòm sẽ yên lòng không lo các bà phản ứng.

Vì phản ứng thi bao giờ cũng có, mà không phải chỉ đàn ông mới phạm tội điều ấy. Tôi được biết câu chuyện khá buồn cười: Một bà được ô tô đến đón đi bỏ phiếu. Bà ung dung, tĩnh đặc bước lên xe. Đến cửa phòng Thương mại, bà hỏi:

— Thưa ông, tôi hỏi khi không phải, ông là ông nào?

— Thưa bà, tôi ông X. (tôi không làm quảng cáo cho ai hết).

Bà kia với kêu :

— Ấy chết! Tôi đã trót nhận lời bỏ phiếu cho ông Y. mất rồi. Ông bỗng lòng vội, đề tôi bảo ông Y. trả lại ông tiền đầu xàng nhé.

Lại một chuyện nữa: Một thiếu nữ tám lăm vác môn bài vào bỏ phiếu Không rõ mỗi cái môn bài và mỗi lá phiếu giá buôn và giá bán là bao nhiêu. Vá cô kia được lải bao nhiêu (một bài tính đố khó giải) mà chịu mất công đi đi về về nhiều lần thế?

Đã thấy phụ-nữ An-nam ghen chua? Thế mà không đề họ ứng cử hội viên, nghị viên thì thực ngay thơ quá!

Số các thiếu nữ đi bỏ phiếu cũng

không nhỏ. Tôi được mục kích một việc xảy ra giữa (lại giữa!) cử tri và ứng cử gia. Tôi đương nói chuyện với một người bạn. Một ông tươi cười tiến đến thì thầm mấy câu. Bạn tôi vội đáp:

— Thưa ông tôi có bầu biếc gi dầu! Cháu nó đi bỏ phiếu thôi đấy chứ!

Ông kia tưởng bạn tôi nói lốm quay dì lầm bầm: « Có lẽ nó định lên mặt thúc bá với mình chăng? » Tôi cũng tưởng thế. Nhưng một lát sau, một cô rất xinh đẹp và chỉ vào trạc mười bảy, mười tám tuổi, từ phòng Thương mại bước ra. Bạn tôi trả bảo tôi:

— Cháu đây! Nó vừa bỏ phiếu xong.

Bấy giờ tôi mới tin là bạn tôi thành thực.

Có cử tri phụ nữ thi lê tất nhiên phải có những viên « phò tá » đàn bà hay con gái cũng được. Nghé như họ làm việc đặc lực lâm.

Ông Phạm Lê Bồng lại có cả một bộ tham mưu mà ông lập ngay bên cạnh phòng Thương mại. Trong bộ có một số đông các bà các cô, và cả ông... Phạm-Tá, cánh tay trái của ông Phạm Lê Bồng (cánh tay trái vì ông Tá là đảng viên đảng Xã-hội, còn cánh tay phải của ông Bồng thì có nhiên là ông Bồng rồi, hay là pháo của ông ấy cũng vậy).

Ông Tá giữ tôi lại phân trần:

— Tôi giúp ông Bồng là lấy phản danh một nhà thương mại. Còn về tư tưởng chính trị thì vẫn.. phản đối nhau như thường.

Ông Ta rõ khéo lôi thôi! Lấy nhân danh gì mà giúp nhau chẳng được!

Tôi viết đến đây thì vừa nhận được tin ông Phạm Lê Bồng, và chỉ một mình ông ta đặc cử. Pháo nô dử, và tay trái làm việc cũng dữ. Còn sơn con Tắc-kè thì có lẽ không được dinh lâm.

Nhị Linh

KỶ YẾU ÁNH SÁNG



Đoàn Ánh Sáng

Ban Kiểm sát
Biên bản ban kiểm sát
hợp ngày 23-3-1938

Theo tờ đạt của ông Trưởng-ban, ngày 21 Mars 1938.

Năm 1938 ngày 23 Mars, hồi 8 giờ tối, ban Kiểm sát đoàn Ánh Sáng đã đến nhà riêng ông thủ quỹ Nguyễn trường Long số nhà 18 phố Amiral Courbet để khám những chứng chỉ thu và quỹ hội, có những ông này đến dự:

M.M. Nguyễn trường Phượng, Nguyễn văn Thành, Nghiêm phủ Lưu, Lương Ngọc Hiền.

Vắng mặt có giấy kieu : ông Đào văn Nhun.

Giấy má sô sách — Những giấy má chứng chỉ chi thu đều đúng cả, sô sách bản ban đã yêu cầu ông thủ quỹ cho thư ký kế toán làm lại như mẫu sô của bản ban đã giữ lại. Trong mục « chi » bản ban có yêu cầu ông thủ-quỹ đề riêng tiền ký quỹ nhà điện 6p.50 vào *compte provision* vì tiền ấy không phải là tiền chi ra.

Tiền quỹ của đoàn — Tình hình quỹ của đoàn đến ngày 23-3-38 như sau đây :

Tiền gửi nhà Pháp-hoa ngắn hàng (*compte courant* n° 4976 du 7-3-38) 1 700\$00.

Thất tiền tại quỹ có :

43 cái giấy 1\$	= 43\$00
1 — 20,	= 20,00
21 — 5,	= 105,00
1 đồng 0,50	= 0,50
15 — 0,10	= 1,50
2 — 0,20	= 0,40
8 — 0,01	= 0,08
	170\$48

Bản ban có nhắc ông thủ quỹ liệu ihanh toán hai việc :

Ngày hối ở rạp Majestic và ngày bán hàng Gô-đa, ông thủ quỹ có hứa chỉ độ nay mai sẽ thu về.

Bản ban xin thành thực cảm ơn ban Quản trị và liêt ban đã đề ý đến những lời thỉnh cầu trong các tờ trình trước và chỉnh đốn lại công việc tài chính, mong

rằng từ nay công việc khám xét sô sách sẽ dễ dàng và công việc bút toán sẽ hoàn hảo.

Đúng 9h30 các hội viên ban Kiểm sát giải tán, ghi những công việc vào biên bản này để trình ban quản trị cho ý kiến.

Lâm 3 bản ngày 23 Mars 1938
Trưởng ban

Ng-tường-Phượng

Hội viên
Lương Ngọc Hiền
Nghiêm phủ Lưu
Nguyễn v Thành

Kính mời các bạn gái
gia nhập Ủy ban Phụ nữ

Đoàn Ánh Sáng

Hội đồng quản trị Đoàn Ánh Sáng trong buổi họp ngày 8 Mars, đã án định việc lập một Ủy ban Phụ nữ, để ứng dụng vào mọi việc của Đoàn khi cần đến (tuyên truyền, tổ chức, lạc quyền, cờ đồng v.v...)

Vậy kính mời các bạn gái ở Hanoi mau ghi tên vào Ủy ban Phụ nữ, để cùng chúng tôi nhận lấy một phần trách nhiệm trong công cuộc xã hội của Đoàn.

Xin biên thư tới Văn phòng Đoàn Ánh Sáng số 28 phố Richaud.

Chờ khi được đồng các bạn ghi tên, chúng tôi sẽ chiêu tập kỳ họp đầu tiên.

Đoàn Ánh Sáng kính mời

Phiếu hối vien häng Chủ trì của các bạn đã đóng tiền năm 1938 hiện đã làm xong, nhưng không thể gửi đến các bạn luôn một lúc, vì nhiều quá.

Xin các bạn đến Đoàn sở lấy giúp cho. Soict ngày, lúc nào cũng có người thừa tiếp.

Văn phòng Đoàn Ánh Sáng
Số 28, Phố Richaud - Hanoi

PHÒNG TÍCH



1 là cơm no rượu say với ham tinh giục
2 là ăn no đi ngủ, bay ăn no đi tắm ngay
khi dậy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đợi, ăn chậm tiền, bụng vỗ bình bình. Khi ăn noong rồi thì hay ợ (v hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỏi mệt, buồn bã chán tay, bị lâu năm sặc mặt vàng, da bụng ắng. Còn nhiều chứng không kể xiết.
Một hai liệu thay dễ chịu hoặc khởi ngay

Liên một bận uống Op20
VŨ-BÌNH-TÂN Àn tú kim tiền năm 1926 178 bis Lachtray HAIPHONG
Đại lý phát hành toàn tỉnh HANOI ; AN-HA 13 hàng Mã (Caiore) - HANOI
Đại lý phát hành khắp Đông-đương : NAM-TÂN 100 phố Bonnal - HAIPHONG
Có linh 100 Đại lý khắp HANOI và
các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MIỀN, LAOS

SÁCH

« Ecole de France »

của Trần Văn Tùng

ECOLE DE FRANCE là một cuốn sách chữ Pháp, gồm những bài tóm tắt các bài diễn thuyết về văn chương ở trường Đại học Đông Dương trong hai năm 1936 và 1937, với những bài khảo luận về một vài danh sĩ Pháp như Paul Valéry, André Gide, Jules Romains v.v. mà ông T. V. Tùng đã viết đăng trên các báo.

Tác giả có chủ ý truyền bá cái tư tưởng Pháp trong thanh niên ta, và làm cho chúng ta yêu mến cái tư tưởng ấy. Trong một bài tựa mà không có cái gì người ta không nói rồi, ông học chánh tông trưởng Bertrand có bàn đến sự bẩn khoán, bờ ngực của thiếu-niên ta để tìm lý-tưởng, và ông nói đến linh-thần của nước Pháp như một cái suối dẽ chảy ta tìm nguồn. Thật, giới thiệu tác phẩm của các nhà danh sĩ Pháp là một sự rất hay và rất cần cho chúng ta bây giờ. Phần nhiều, các thanh niên chúng ta, nếu không chịu đọc sách rộng, chỉ biết các vần-sử của nước Pháp qua những sách vở hay bài làm của nhà trường. Với cái lối học vụ lợi của chúng ta, ở nhà trường, — với lại bị cái học bên này làm chúng ta dĩ-làm đường — chúng ta chỉ biết a-dua, hay lán thành cho xong câu chuyện. Không mấy khi, còn là học trò, chúng ta dám lò bảy những ý kiến thành thực của chúng ta. Tôi nhớ lúc còn ở trường (mà có nhiều bạn như thế) tôi chẳng hiểu một tí gì về cái hay của Corneille hay của Brunetière chẳng hạn; và mà khi làm bài, chúng tôi vẫn tán-thường nhiệt liệt như thường. Đến lúc ra ngoài, xem nhiều, bấy giờ tôi mới rõ được cái hay của Fontaine hay của Racine. Và bấy giờ mới giàm thành thực mà suy xé trong sự yêu ghét các nhà văn-sử trước kia mình cứ phải khen.

Trong quyển « Ecole de France », ông T. V. Tùng nói về gần hết các danh sĩ Pháp trong hai thế kỷ XIX và XX. Ông trình bày sơ lược cái thân thế, các tác phẩm và tư tưởng của các nhà văn-đãy. Đó là những bài khảo luận nhỏ nhõ, cho chúng ta một bao quát về cuộc đời và hành vi của các danh sĩ Pháp.

Quyển « Ecole de France » không cho chúng ta biết điều gì mới. Người đọc được thấy những ý nghĩ mà chúng ta đã có nhiều dịp được xem trên các báo, hay các sách nói về văn chương Pháp. Đó không phải là một điều đáng trách, và tôi thấy rằng những lời phàn bình của tôi không có định đúng gì đến ông T. V. Tùng. Tôi chỉ tiếc rằng ông không cho chúng ta biết nhiều về ý nghĩ riêng của mình, chỉ tiếc rằng có rất ít « ông » trong cuốn sách đó.

Với quyền sau, người ta mong rằng tác giả sẽ tỏ bảy những điều phân đoán, và phê bình của tác giả nhiều hơn.

Thạch-Lam

VĂN CHƯƠNG

TÓI VIỆT « BÌ VỎ »

NĂM ẤY tôi mười sáu tuổi, hết hạn tù, được tha. Mẹ tôi lên tận nơi đón tôi. Nhưng chúng tôi không về Nam Định — quê hương của chúng tôi — mà giặt nhau ra Hải Phòng.

Khi tôi đi tù, đoạn tang thiêng tôi, mẹ tôi bước đi một bước nữa. Nên lúc rời bỏ cái tình đã chứng kiến bao nhiêu việc không hay kế tiếp phả tan gia đình tôi, sự ngậm ngùi của mẹ tôi bắt tôi nghĩ đến lòng hối hắt của một người đàn bà cái giá trước sự khinh bỉ, rẽ rúng của họ hàng nhà chồng, và trước sự ghê tởm của mọi người quen biết đối với con mình, mới một dùm tuổi mà đã trải hết lao này sang lao khác.

Hôm đó, trời thu trong và sáng. Con tàu chở chúng tôi lướt trên một giòng sông lặng lẽ giữa những ruộng xanh ngát.

Ra Haiphong chúng tôi cảng khổ sở. Trong vào vài giờ làm vốn buôn trầu cau, mẹ con tôi được bừa sóm mắt bừa tai. Lắm phen, luộn mẩy hốm, chỉ một bừa cháo lót lòng.

Bao nhiêu ngày tháng, bị câu thúc thân thể và bắt buộc phải làm những công việc bẩn thỉu, nặng nhọc quá sức mình, tôi trưởng khi thoát khỏi cảnh tù tội đầy ái áy sẽ sống một sự no ấm hơn.. ngờ đâu!

Vì thế, xác thịt tôi dần suy nhược; ôm cái ngực thỉnh thoảng đau chóp lén, tôi cảm thấy đời tôi đã bị rút ngắn đi, và một ngày rất gần kia sẽ hết! Thế là tâm trí tôi bị một ám ảnh ghê sợ, khủng bố: « chết! »

Chết! mỗi lần nhắc đến cái chữ « i » tam áy, tôi thấy, trời ơi! sao mà chung quanh tôi vật gì cũng sáng sủa, đẹp đẽ thế! Hết thấy đều kêu gọi lòng ham sống của tôi!

Tôi chết đi, mới mười sáu tuổi, sẽ làm cho mẹ tôi đau đớn biết chừng nào! Và trong cái phút cuối cùng của một đời sớm tắt áy, tôi sẽ quẩn quại như con bướm non bị hai ngón tay giữ tịt kẹp chặt, vừa



lúc nó mới đánh thấy mùi nhí hoa thơm ngọt.

Nhưng lúc lo sợ, bối rối, đau đớn quá, trong tâm trí người ta hay nảy ra những ước muôn khác thường. Tôi, tôi muốn sẽ có một cái gì để an ủi mãi mãi mẹ tôi, và để tôi lòng tôi mềm tiếc và thương nhớ những người và vật đã làm tôi vui thích đến say mê.

Nghĩa là tôi phải dè lại một cái gì tinh khiết của hồn, xác tôi cho cõi đời mà tôi yêu mến!

Ý quyết viết tiểu thuyết thụ thai trong tri tuồng tôi mỗi ngày một mạnh mẽ thêm, lan rộng mãi ra.

Khi ăn, khi chơi, khi ngủ, lúc nào tôi cũng nghĩ đến viết; ở nhà, ngoài đường, trên vỉa hè, ở ghế vườn hoa, dưới gốc cây, đâu đâu cũng là chỗ tôi mơ tưởng đến viết; có một xu, một trinh nào tôi cũng mua giấy để viết; không có tiền mua sách báo, tôi đọc những báo hằng ngày ở phòng của một hội Ái-hữu kia mở cửa từ 7 giờ đến 9 giờ tối để xem cách viết của người ta.

Nhưng, tiền càng ngày càng hiếm, tưởng không còn bao giờ lọt vào túi tôi nữa, và trời về tối càng rét dữ dội với những ngọn gió té buốt và những mưa dầm dài ghê sợ.

Mẹ tôi đi Vinh dè tôi ở nhà với ông chủ duyện. Trước khi đi, phải vay cho chúng tôi tam ngày gạo và một mớ tiền chi tiêu không quá bốn hào.

Đã lâu lắm, mới có sẵn một thạp gạo ở trong nhà. Ông chủ duyện và tôi, bị khiêu khích không ngày một bừa nữa!

Vì chúng tôi tin rằng, vào tối Vinh, vay mượn được tiền, mẹ tôi sẽ não chả sớm gửi ra.

Chúng tôi đã thất vọng và lo sợ

và càng khổ sở vì đợi. Hôm mười ngày rồi, mà chẳng thấy thư từ gửi về trong đó gửi ra.

Tôi còn nhớ, nhớ rõ ràng lắm những đêm mưa gió lạnh buốt, trong một căn nhà tối tăm và rao leon những tiếng muỗi vo ve, trên một cái phản lung lay, hai thân hình nhoc lả dối, rét và buồn, co rúm trong một mảnh chăn rách mướp. Ông chủ duyện tôi và tôi không ai nói với ai nữa nhời vì không đủ sức mà nói, và cũng cảm thấy tiếng nói lúc bấy giờ chẳng có ý nghĩa gì hết, chỉ làm đau tủi thêm hai con người muôn sống mà không có gì để nuôi sống.

Và sự yên lặng ấy dẽ tỏ ra rằng chúng tôi đã đau đớn vì sự cay cắn ghê sợ của vợ chồng người thuê nhà bên cạnh.

Anh chồng thất nghiệp, hay uống rượu. Chị vợ, một mụ bán hàng gi cũn được; không còn cha mẹ già, nhưng đồng con! Chưa đứa nào quá mười ba tuổi, khôn ngoan chút it dẽ làm đỡ việc.

Bữa có bữa không, rách rưới và ốm yếu, cũn như chúng tôi. Nhưng vợ chồng nhà họ luôn luôn cần cầu, day nghiền, chải rửa và đánh đập nhau. Đã hơn một lần, anh chồng bị vợ sỉ và quá tàn tệ phát uất lên, chực thắt cổ và đâm ao máy đứt bể!

Bỗng gần về sáng, đêm thứ mười hai, một người riu rượi kêu gọi chúng tôi. Chúng tôi bồ choàng dậy. Trời ơi! Mẹ tôi đã về! Mẹ tôi về với hai sọt trầu vỗ mà ông chủ duyện tôi và tôi ướn đến gầy lung mồi khึeng vào nhà được.

Từ ngày đó, bụng tôi không đến nỗi còn cào quá như trước kia. Vâ, tôi đã có tiền mua cả một thếp giấy rói!

Tiền mua giấy đó mẹ tôi cho tôi những hôm lãi nhiều. Tôi không cần phải hỏi, mẹ tôi cũn đưa, vì mẹ tôi không nỡ trông hai con mắt tôi lờ đờ như ướt át trước một it giấy đã kín chữ.

Mấy truyền ngắn tôi đã viết xong từ lâu, và phóng sự tiểu thuyết « Bì Vỏ » trải bao nhiêu ngày tháng đã dàn xếp kỹ càng trong đầu óc tôi.

Thưa mẹ, người mẹ hiền từ của con, thưa các bạn, những bạn yêu dấu của tôi, « Bì Vỏ » đã viết xong rồi.

« Bì Vỏ » đã viết xong trên một cái bàn kê bên khung cửa trông ra những vũng nước đen ngòm bợ và một chuồng lợn ngập ngụa phân tro; « Bì Vỏ » đã viết xong trong một căn nhà lụp xụp cứ đến chập tối là ran leon muôn vạn liềng muỗi; « Bì Vỏ » đã viết xong trong một đêm lạnh lẽo, âm thầm mà mọi vật như đều run sợ vì lòng thương yêu của một đứa trẻ ham sống rào rạt trước rồi lên cùng với những bụi mưa thấm thia.

Thưa mẹ, người mẹ hiền từ của con, con xin cúi đầu dâng « Bì Vỏ » cho mẹ với cả một lòng kính mến trong sạch của con; và xin tặng nó cho các bạn với tất cả cảm tình đầm thâm tươi sáng của tôi.

Nguyễn Hồng

BÉO... GÂY

Bản bì béo quá khổ thè náo có hình vóc đẹp được, người nom chóng già, mặc quần áo tân thời rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cân đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilos. THUỐC NỮ VŨ (globules mamillaires) làm cho vú rắn và nở ra, tốt để tôn vú đẹp của bà ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm giàn và nở vú trên đây của MỸ-VIỆN TAMINA bên Pháp chế ra. Cam dom không hai ti vị, mỗi thứ giá 1p50

Bán tại hiệu:

Đào-Lập

97, Phố Hàng Gai, Hanoi

Hạt sạn

Nhâm to

V.B. số 474 trong bài « Vụ hành hạ hai em »:

« Nguyễn văn Minh, Phạm thị Việt là vợ và các con là Nguyễn thị Sáng, Nguyễn văn Quang, Nguyễn thị Ngà đều có mặt trên ghế bị cáo ».

Nguyễn văn Ngà thế nào cũng sẽ kiện V.B. vì đã vu cáo cậu là gái giả trai hay là trai giả gái, cũng vậy.

Cô khán hộ đi đâu?

V.B. số 475, trong bài « Khâu trái tim bi đâm thủng »:

« Sau hôm khâu quả tim, người bị thương còn nói : Tôi sẽ lại đâm lõi cho mà xem », nhưng bây giờ chẳng bao giờ chịu, người bị thương gọi cô đỡ lõi sự ham sống ở cõi đời».

Sao người bị thương này lại gọi « cô đỡ ». Hay là ở Pháp, học khoa họ sinh rồi cũng lại làm việc khán hộ?

Trộn sà-lách

V.B. số 477, đầu đề của một bài tường thuật trong mục việc vặt « Hanoi » :

« Hà-giang, nước Thay-si của xít Bắc-kỳ ».

Thế thì « Les quatre cantons » hẳn là bốn lồng của nước An-nam.

Cái gì ?

P.N. số 5 trong bài « Yêu và ghênh »: « Có điều từ phút thi vị ấy trở đi, ngực có thường hồi hộp pháp phòng, má có hickey đỏ, mắt có chiếu những ngời diêm lệ »...

Mắt « chiếu những ngời » diêm lệ là chiếu cái quái gì thế?

Ngốc !

Cũng số báo ấy, trong mục « phê bình » :

« ... Một đứa vô học bồ cõi từ sớm, ngày ngây lầy dẫu hè, xô cửa làm nhà, lầy sáu ở các phố, cá ở hồ Hoàn Kiếm làm cơm, đêm lầy gach làm chiếu, giấy làm chăn ».

Lấy « gach » làm chiếu thì thà cứ nằm đất cảng khỏi cõm lưng. Thắng « ma cà bông » này thiếu kinh nghiệm rồi. Ma sao nó ăn nhiều cá thế? Mả lại cá ở hồ Hoàn Kiếm nứa!



Nói chữ « Lòng »

— May làm nước mắm « chi » ?
— Tao làm nước mắm « chi » đây.

Ngoọng nín cả nưới nại !

Thời Vu số 14, trong bài « Lời tuyên cáo » :

« Một bọn giặc nỗi chí biết tim cách dèo gợt thêm đồng bào... »

« Giàu nỗi » nà tiếng lõi ngoọng. Mả lõi ngoọng nà tại nưới cung. Còn viết ngoọng nà tại sao?

Hơi « cười »

Cũng số báo ấy, trong bài « Làng tôi » :

« Thêm vào sự nhớ bần ấy, chung quanh túp lều của họ chỉ là một đám đất bùn lẩn phản tro, mùi hôi thối xông lên sảng sặc ».

« Sảng sặc » như trận cười ròn ? Thế thì vui thật đấy !

Phúc đức quá

T.T.T. Bây số 200, trong truyện « Bụi Thời gian » :

« Thuở còn thơ ấu, cha lôi quanh năm mác sang Lào, sang Mèn theo đuổi về doanh nghiệp phải gửi tôi ở các quán trọ hàng xóm ».

Còn « thơ ấu » mà « cha tôi » đã biết đi buôn, và nhất là đã để được ra « tôi ». Thế thì « cha tôi » có tốt phúc không ?

Ngura - chó

Cũng số ấy, trong truyện « Sau cơn giông tố » :

« Thường dã xách một thùng nước đến, Jocky thè ngay cái lưỡi dài và đồ mềm, mài lịa trên mặt nước ».

Tuy thấy lấy lưỡi liếm để uống nước, độc giả cũng nên nhớ Jocky đây là một con ngựa, mà vì chưa trông thấy bao giờ tác giả đã phải mượn tạm con chó làm mẫu để diễn tả đấy thôi.

HÀN ĐẠI SẠN

VUI CƯƠI

Của T. Cười

Ông thống giỏi

Một hôm kia vào ngày rằm, ở điện cây táo, âm nhạc đã nỗi lên một cách hoan hỉ, hứa với ta bao sự rẽo rang của « nử kỵ thánh binh » sắp diễn ra trước mắt.

Thế là bóng có đã nhập vào rồi, đương đầu đầu lia lịa, rồi bỗng đứng lên và nhảy hết bên lá lại bên hõa. Những bước chân nặng nề nén trên phản thành thành như trống cái. Chẳng may thế nào có vãi. (lay thành vạn lạy) ... tiễn ra đấy. Một nghệ sĩ trong ban âm nhạc thay vây, với nắn cung dòn và hát chầu văn rằng :

— Nước nág (a... a) là nước ở (i...) đâu.. Phải chăng nước ở (á a...) sông Ngâu (ú... ú...) chả (a...) vè...

Khuynh

L.T. đến chơi với X.X. hỏi : — Thằng bé mới đẻ bác đặt tên là gì ? X.X. — Tôi đặt tên cho nó là thằng Điều.

— Ấy chép, sao bác lẩn thẩn thế, nhớ vè sau cháu nó làm đến thông phản, có phải nưới ta gọi nó là thông điều không ?

— Ờ nhỉ, tôi thật rõ dai.

Của T. Bầm, Hanoi

Tiếng mẹ đẻ

THÀY GIÁO — Tại sao người ta không gọi là tiếng « bố đẻ » mà lại gọi là tiếng « mẹ đẻ » ?

TRÒ GIAO — Thưa, vì ở nhà người mẹ hay nói nhất.

Máy lăn ?

CON — Mợ ơi, mợ đẻ máy lăn mới thành can hô mợ ?

MẸ — Ô hay ! Sao máy hỏi dở thế, một lăn chừ còn máy lăn nữa.

— Thế sao lúc nây bà Đoàn nói chuyện với mợ rằng bà ấy đẻ bảy lăn mới được thằng Đốp ?

Một câu

— Lúc nào vợ tôi nó nói « tam bánh » lên, tôi chỉ nói một câu là im ngay.

— Bác nói thế nào ?

— Lay mợ, tôi xin lỗi mợ.

— ...

Của N. C. Chúc, Hạ-yen-quyết
Cái « thông phong ba đời »

A — Nhà tôi có cái thông phong ba đời mà không hỏng.

B — Vô lý, hai đời đã chắc chưa ?

— Này nhớ : ông tôi ra hàng mua cái thông phong một xu, vè đến sân đưa cho thằng tôi rồi phải cầm chết ngay ! Thằng tôi cắt đi. Được mấy tháng thằng tôi lại chết ! Cái thông phong ấy lại vè tôi.. Thế có phải là ba đời không ?

Của N. Thu, Hanoi

Thao tính

NGƯỜI LÀM MUỐN — Ông bảo lâm xong ông sẽ cho năm ba xu, một hào, đến lúc xong ông già được mỗi một hào thế này à ?

ÔNG CHỦ, ngạc nhiên — Chủ mấy ?

— Những hào tám kia mà !

Của T. Hu

Có hiểu

— Sao ngày giỗ, bác lại mang cỗ đầu vè hát ?

— Ấy, bác không biết, bồn phản làm con là phải chiều cha mẹ. Khi sinh thời, cha tôi thích hát có đầu. Vày sự tử cũng như sự sinh, tôi dồn cỗ đầu vè sở dĩ là để chiều lòng cha tôi, và tỏ ra là một người con có hiểu thời.

Của H. An, Hòa Bình

Đóng vé

Đến giờ tàu vè, tiếng còi rắc ở dảng xa, hành khách ở hết ngoài sân ga. Có một người đàn bà ra châm, vào đến ga, hót! hót! hót! nhìn vào cửa lây vè không trong thang người bán vé đâu. Mà là lại gần đến, hành chí la cảng với vàng cuồng quất. Rồi chỉ ta gọi : Ông ký ơi, ông đi đâu rồi, ông qíap cho tôi một cái không tàu đến nơi rồi.



Lần thứ nhất xú ta có kiệu
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le printemps de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỤ GIOANH

63-70, Rue des Éventails, Hanoi.

Maison fondée en 1910

Thiếc Lậu Bảo-An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy biến, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây ngay. Ta cũng công nhận là không đâu bằng. LẬU MỚI MẮC, tiền tiên tức, buốt, xót, lâm mủ nên uống dần số 14 giờ 0p60 một ve. — MẮC BÃ LẬU - tiền tiên thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một lý (goutte militaire) nước tiểu thì đặc và lâm vào (filaments nền uốn) dần số 15 cũng 0p60 một ve.

BẢO - AN - DƯỜNG — 22bis Route de Hué - HANOI





CON BÒ MUỐN... BÉ BẮNG CON NHÁI

Bên bờ cỏ, một cô Bò Cái
Nhìn xuống đầm, thấy Nhái tí hon,
Xinh xinh, minh mảnh, lưng thon.
Vóc tăm thanh thú, nhảy bon nhẹ nhàng.
Trông như một cô nàng yêu diệu,
Với hình mai, dáng liêu thưốt tha.
Nhìn người, lại ngầm dấn ta,
Nặng nề, to lớn như là voi nan,
Dáng đi đứng kẽm cảng chậm chạp.
Rõ là tuồng thịt bắp, vai u,
Sao mà cục kịch, bỉ tho,
Hồ danh cô lốc cô lô với đời.
Bò quyết chí tìm tôi phương pháp,
Sứa sang cho nhỏ đẹp hinh dong.
Cho mình thắt đáy lưng ong,
Đầu rắng tốn của hao công cũng đánh,
Bên trước hết ép mình nhìn đổi,
Cho tăm thân ngày khôi béo quay.
Rồi ăn cỏ đắng, lá cay,
Bè cho bắp thịt mòn gầy bớt đi.
Nhờ các bạn đồng quê ngầm hộ,
Xem thân hình đã nhỏ đi chura.
Bạn rằng: « vẫn lớn như xưa »,
Bò càng cố chữa, thử chờ hôm sau...
Nhưng bạn vẫn lắc đầu: « chura chuyền ! »,
Cô Bò càng cố nhịn. Than ôi,
Đần dá, ngày một ngày đổi,
Bò lành, chữa hỏa bỏ tôi ! Chán đời !

Ý tác giả viết bài này tặng
Những bạn nào số nặng quả... cần.
Muốn thành yêu diệu thanh tân
Nó làm dây dọa cho thân gầy còm...

TÚ MÔ

Làm dàn

(Tiếp theo trang 10)

« Một hôm, trong đình lang ngồi
đỗ hỏi. Họ mời bác tôi ra xử một
vụ kiện mất gà !

« Người mất gà là một mụ già gầy
gò cong cõi như một cây nứa khô.
Người bị vu là ăn trộm gà, là một
anh trai, xưa nay nổi tiếng là « cù
lũy không gà, chó của người đê
ăn, nhất là đến kiếp sau làm trâu
đê kéo cày trả nợ cũng được »
(theo lời hắn khoe).

« Con mụ già khai :

« — Tự nhiên sáng ra thấy mất
má hàng xóm có anh ấy hay đi ăn
trộm gà, thì, bầm cụ lớn, con xin
quyết là anh ấy đã lây của con !

« Bác tôi :

« — Chị nói có lý lắm. Đến ai thi
cũng phải « quyết » như thế.

« Anh kia khai :

« — Con mắc tiếng là « ăn trộm »
Oan thật tay trời. Nhưng hãy cứ
tạm thi dù rằng con là ăn trộm
chuyên môn ! Thế ngô hôm qua
con ốm không đi ăn trộm được thi
sao ? Nó đã tình nghi cho con, thì
xin cho tuần về nhà con khám
xem có lông gà hay không !

« Bác tôi bảo anh trai :

« — Anh này nói cũng có lý sự
lắm. Vậy thi hai người có bằng
lòng cho đi khám nhà chẳng ?

« Mụ kia :

« — Bầm, nó uống máu không
tanh. Mấy cái lông gà ranh ấy nó
còn từ gi mà không ăn cả rồi !

« Sau khám nhà anh trai, không
thấy có vết lông ga.

« Bác tôi liền xử hòa !

« Anh trai bầm :

« — Thế còn cái việc nó đã chửi
con ?

« Mụ kia cãi :

« — Tức quá ai mà nhìn chửi
được !

« — Mu chửi may mấy câu ? Chửi
nhieu lầm ? Được ! Thi nó chửi
nó nghe ! Anh hãy nghe tôi : cho
nó chửi, chửi lầm chỉ mới mồm !
Nó danh đà lầm thi ngày sau con
nó khô nhiều ! Còn chị kia, thôi
không được chửi nữa. Mất có một
con gà, được chửi người ta mà
không phải tù, thế là hả lầm rồi.
Nghe chura ?

« Hai người cùng hì hả, vì ai
cũng được « cu » bệnh !

« Việc này có lẽ phả rời cũng đèn
xử như bác tôi mà thôi. Có cái
khác là mụ kia sẽ bán cả chuồng
lợn kèm với tiền gà đi để lấp tiền
đi kiện. Còn thẳng kia thì bán
nó đi để theo kiện.

Ông Phó lại gãi gù :

— Nhưng nào đã xong đâu !
« Vài hôm qua. Vào lúc chín giờ
tối, thẳng trai lê mè xách một dồi
gà thiến vào « tạ » bác tôi. Nhưng
bác tôi đuổi nó với gà của nó ra
ngõ. Đến sáng sớm hôm sau, con
mụ già gò, giồng ngược cây chuối
đầu nhà mụ mà chửi từ tam, từ
đại đưa nào đã lây trộm dồi gà
thiến béo nạc của nó.

« Ma dồi gà ấy, nó đang vỗ bèo
thêm đê đợi ngày đem vào tạ
« cu » ! (theo lời nó)

Ông K. vui vẻ hỏi ông phó :

— Tôi không hiểu câu chuyện
này bệnh vực cái thuyết « Công -
Lý là con nhà thồ » của chú ở chỗ
nào ?

Ông Phó đánh trống lảng :

— Anh nghĩ cho kỹ thi sẽ hiểu !
Chỉ xin nói : bác tôi đã cố cho
Công Lý thành con nhà thồ ! Thế
cũng là Công Lý lầm rồi.

Riêng tôi, tôi chỉ buồn cười mãi.

Con trâu ốm

Vẫn giọng ông Phó kể, khi tôi
khi nhỏ :

— « Được ăn » ngang với « cho
ăn » là đệ nhất, nhì khoái của dân
quê. Mời họ ăn mà họ không đến,
cũng thù. Họ có việc mà họ không
mời ăn, cũng thù. Thành thử,
miếng ăn làm nhục đã đánh, nó
lại đưa đến nhà pha nưa.

Nghĩ đến lũ trọc ngốc đó, lầm
lúc, giận lợ, mà lại thương nưa...

Ông H. cười bảo tôi :

— Chủ Phó có nói : lũ « trọc »
ngốc. Vì ở làng tôi, những ông có
máu mặt, hay sinh chuyện nhất,
đều trọc đầu cá. Giàu mà keo cũng
có, hay là chán đời đâm cú kinh
đến cả cái đầu, đến cả mọi người
cũng có.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thi nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-thuật đèn manchon t

KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RUỘU ALCOOL :

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐÖNG HỒ ĐÃ THẤP SONG CÂY ĐÈN :

MUỐN ĐÖT BẰNG DẦU HỘI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC

Thiết là một thứ đèn chê tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay

chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông-Dương :

Etablissements DAI-ICH - 29, Bd Tongdachuong, Cholon

Chuyên mua bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phạ tùng các jiá đèn.



N-827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

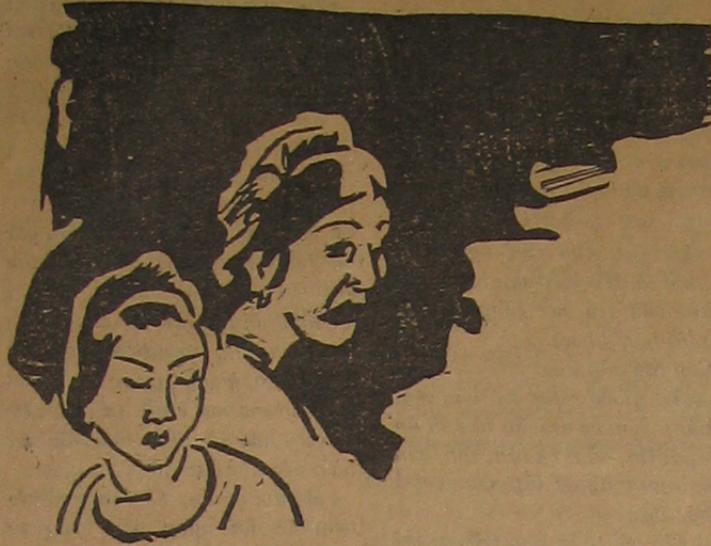
N-828 — 800 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N-829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HƯNG

(Tiếp theo)



YÊM trả lời liều :
— Sáng mai con có cả ba giờ « permanence »...
Bầm, ở lớp nhất bao giờ cũng có nhiều giờ nghỉ.

Rồi, chừng dè gọi tình trắc ân của cha mẹ, Yêm nói tiếp :

— Bầm.. với lại con về dè xin thầy me cho chị Hồng... Hôm nọ không có con... thì chị ấy chết rồi còn gì.

Yêm thuật lại buổi gặp Hồng ở bên hồ Trúc-bạch, thèm thắt vào cho câu chuyện trở nên ghê sợ, bi đát. Ông phán cố giấu tiếng thở dài, và lạnh lùng nói :

— Sao mà không dè cho nó chết? Chết dì còn hơn là sống mà làm diêm nhục già phong.

Bà phán hăm hăm nhìn con :

— Cả mày nữa. Mày cũng chết dì cho rảnh mắt tao. Tao không muốn có thẳng con bắt hiếu bắt mục như mày!

Yêm rùng mình sợ hãi. Ngắm cặp mắt thù oán và nghe giọng căm tức của mẹ, chàng nhu doán biết, như nhận thấy cái ác ý ghê gớm của một người đàn bà tàn nhẫn.

VIII

Hảo nắn ná ở chơi nhà hơn nửa tháng. Ở nhà dè bệnh vực em, dè an ủi và khuyên bảo em nữa. Nàng vẫn còn lo sợ. Câu chuyện định tử của Hồng lúc nào cũng lắng vang trong óc nàng. Có đêm nàng mơ thấy em gieo mình xuống nước, khiến trong giấc ngủ nàng khóc òa lên.

Nghen nàng thuật lại giấc chiêm bao, Hồng cảm động và cười chảy nước mắt. Rồi từ lúc đó cho tới sáng hai chị em thi thầm nói chuyện, sau khi đã lắng tai nghe tiếng ngày đều đều của Tý và Thảo nằm ngủ ở hai cái giường kê gần đây : Hảo thừa biết rằng con dì ghê luôn luôn dè ý do thám chị em ning.

Một đêm nàng đã lợi dụng sự

do thám ấy : nàng nói những câu mà nàng cốt Tý và Thảo nghe rõ dè chúng mách lại với dì ghê. Nàng bẩm cho Hồng hiểu ý định của nàng, rồi nàng đem những lời hồn lê thiệt ra nói với em, khuyên em nên dè cha được yên tuối già trong cảnh gia đình êm ấm. Còn « cô », tuy không dè ra mình, nhưng dè ra dàn em cùng một huyết thống với mình, thi mình có thể thành thực yêu gần như một người mẹ được, như một người mẹ thứ hai của mình.

Hồng toan cãi lại, nhưng Hảo bưng vội lấy miệng nàng và nói tiếp luôn. Thấy thế Hồng nắm im dè mặc cho chị thuyết lý, dè mặc cho chị dạy những bài luận lý thông thường, những bỗn phận con đối với cha mẹ và chị đối với em bé, dù là em khác mẹ. Mãi khuya và biết chắc chắn rằng Tý và Thảo dã ngủ say, Hảo mới bảo cho Hồng biết :

— Chị cốt nói cho chúng nó nghe thầy.

Hồng bật lên tiếng cười to. Hảo vội lay mạnh cánh tay nàng :

— Chết! Nhỡ chúng nó thức dậy...

Nhưng hai người lắng tai nghe không thấy động đất gì hết : Trong sự yên lặng hầu hoàn toàn của ban đêm, tiếng ngày vẫn đều đều và se se. Hồng thở dài bảo chị :

— Khô thực chị ạ, mình ở nhà mình mà hình như lạc vào giữa đám quan thù, ... giữ gìn từng tí, lúc nào cũng sợ sợ hãi hãi, sợ hãi từ dứa ở trờ lên, chung quanh rật một giống mặt thám... Một nơi địa ngục chửi già dinh gì lại thế! ... Chị dã rõ vì sao em muốn tự tử chưa?

Hai tiếng tự tử lại làm cho Hảo rùng mình. Nàng ngập ngừng bảo em :

— Ở đời cần phải nhẫn耐... Người ta sẽ nghĩ lại... tự thấy lỗi của người ta...

Hồng ngắt lời :

— Nghĩ lại! Không bao giờ người ta nghĩ lại đâu, chị ạ.

Rồi nàng hậm hực :

— Sao bây giờ chị sinh ra nhút nhát, như nhược đến thế. Trước kia, chị bướng bỉnh, chững chạc biết bao.

Hảo ôn tồn đáp :

— Trước khác, bây giờ khác. Nàng định nói : trước kia nàng chỉ tưởng đến nàng đến tự do của nàng, nhưng nay nàng nghĩ đến tính mệnh của Hồng. Số em hiểu những ý thâm kín của mình, nàng giải nghĩa :

— Trước kia chị còn dại, làm việc gì cũng bồng bột, hấp tấp. Vả lại bây giờ thay già yếu, chị em mình cũng nên khéo ăn ở cho thầy vui lòng, cho thầy đỡ khổ với người ta, vì mình kinh dịch với người ta thì người ta lại giày vò thầy...

Hồng nức nở khóc.

— Chị ở xa chị không biết đấy, em chả kinh dịch với người ta bao giờ, người ta cũng vẫn hành hạ em, cũng vẫn bêu xấu bêu nhuốt em như thường.

Thầy Hồng nói mỗi lúc một to hơn và sợ nàng khóc ầm nhà lén, Hảo dịu dàng vỗ về khuyên dỗ rồi một lát sau nàng vò cất tiếng ngáy làm như đã ngủ say.

Sáng hôm sau thấy dì ghê đòi hắn thái độ đối với mình, Hảo hiểu ngay rằng bọn do thám đã mắc mưu.

Vừa thoáng thấy nàng đi qua sân sau, bà phán vội gọi :

— Chị phán vào uống nước.

Hảo kéo ghế ngồi hầu chuyện cha và dì ghê, rắp tâm chờ dịp dè xin lỗi cho Hồng. Thị bà phán bỗng gọi ra trước, bảo chồng :

— Bao nhiêu cái tử tế, cái khôn ngoan, cái phúc, cái hậu dồn cả vào chị phán, chị Hồng chả còn được lấy một tí nào.

Hảo lẽ phép đáp :

— Thưa cô, em nó dại dột lắm, tiếng có lớn mà chẳng có khôn, thôi thì điều hơn lẽ thiết xin cô dạy bảo cho. Bây giờ cô cũng như mẹ...

Ông phán kinh ngạc. Lão đầu ông nghe thấy Hảo nói với bà phán những lời kinh cần, từ tốn. Ông cảm động dăm dăm phia, như dè thầm cảm ơn con : « Thầy sung sướng lắm, con có thầy không? » Và ông âu yếm bảo nàng :

— Uống nước đi, con.

Hảo nâng chén nói :

— Xin mời thầy, mời cô xơi nước,

Bà phán mím cười, nhìn Hảo :

— Chị uống đi.

Rồi quay ra hỏi vú Hà :



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



SƠC QUYỀN BẢN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v.
ở Trung-ký, Bảo-ky và Cao-Mên

— Đã pha sữa có phản xối chưa?

Hảo tưởng lấy lòng bà phản đe bà vì nè mình mà thôi không hành hạ em nữa. Và nàng mừng rỡ nhận thấy bà ta dần dần rời cay nghiệt độc ác đối với Hồng.

Nhưng nàng vừa đi Hà-nội buổi sáng thì ngay buổi chiều đau lại hoàn đấy. Những tiếng chửi cành chửi khóc lại vang lên trong hằng giờ. Những câu nhieu móc mỉa mai lại suốt ngày tuôn ra như thác chảy. Bà phản vẫn không thay đổi. Mà người ta thay đổi sao được một thói quen.

Trái lại, Hồng đã thay đổi hẳn tính nết: Nàng chỉ đem sự yên lặng thản nhiên ra đổi đáp lại sự tàn ác ầm ĩ của dì ghê. Nàng thay đổi không phải vì những bài học luân lý, những lời khuyên răn của Hảo đã cảm hóa được nàng. Nàng thay đổi trước hết là vì cử chỉ và hành vi của chị đã làm cho nàng cảm động. Nàng thấy Hảo, cái gương phản kháng mà nàng vẫn noi theo, nay vì nàng, vì muốn cứu vớt nàng, đã hạ mình phục tòng dì ghê. Đó là một sự hy sinh rất lớn của chị, một sự hy sinh phạm tội lời thề mà một hòn đá phản uất, chị đã thốt ra: Hảo thề rằng đến ngày chết, không bao giờ nàng còn quay lại tử-tế, nói một câu tử-tế với dì ghê nữa. Thế mà nay nàng quay lại tử-tế với dì ghê, phục tòng dì ghê. Hồng suy nghĩ tới điều ấy trong mấy hôm liền và cảm thấy tinh yêu dào dạt trong lòng, không phải tinh yêu ích kỷ của trai gái yêu nhau, nhưng một tinh yêu rộng rãi hơn, một tinh yêu thiên về tình trắc ẩn đối với khắp mọi người. Vì thế, nàng quả quyết theo gương chị và quy thuận với dì ghê, cũng như ngày xưa nàng đã theo gương chị mà phản đối người đàn bà ấy.

Còn một điều nữa khiến nàng thay đổi tính nết, điều mà mỗi lần tưởng tới nàng không khỏi lấy làm tự thận: Là nàng đã tìm một lần thoát ly gia đình bằng cách bỏ nhà trốn đi, một

lần thoát ly cái đời k cách tự sát. Nay suy nàng mới thấy sự thoải mái giản dị như hay như những nhà lồng mạn tưởng tượng

Chi bằng không tin nữa, mà cứ coi như thoát ly rồi. Nàng thu định nàng với nơi Song những từ ngữ người tự sát để thoát đau, kể cả từ nhân chung thân. Nàng nhớ Nga đọc cho nàng ng tưởng của một nhà hiền



đạt, tự do thì dù sống thất, sống trong địa ngục vẫn coi như không bị gai xích, hành hạ. Trở về trước kia nàng, nhưng nay có một nghĩa rõ rệt và

Hiống trong cái gương của nàng còn có nàng yêu được: sự còn có người mà nàng yêu cha nàng. Cha nàng, cũng là một tù nhân và cùng nàng cũng sở một ngực thất. Lần đầu cảm thấy hết cả sự đau đớn của người nhưng nhu nhược bị hành hạ.

Cho nên nàng quả quyết một đời mới, một đời trước, một đời khoáng đãng, không ghét, không tức ai. Và nàng

Nhà thuốc hay nhất

Khi có bệnh, chẳng nên tin quảng cáo mà mua thuốc làm xẩm ở gần với tuổi của mình ở nước văn minh, người có bệnh bao giờ cũng con, anh em gần xa, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu, khi mắc bệnh, kẽ rỗt, nổi toát, súc cần nặng (poids) lấy một tý thuốc 1p, thì mới bảo chế thuốc. KỲ BIÈN DƯỢC PHÒNG do 10 vị y họ năm kinh nghiệm, đã theo học vị thính thuốc Hải thương lâm cung tộc, mới được chính phủ biết tài cho dụng nên đề trù nát là bệnh lậu, giang-mai, bệnh đòn ống, đòn bà, con nít, cũng tinh đầy học thuốc có 10 cuốn lớn, giá mỗi cuốn 1p, ai

Thư mua thuốc, hỏi bệnh, mua Monsieur le Directeur du KỲ BIÈN
N° 167, Rue Frère Louis -

canh ngay những ý định nàng.

Áng hôm ấy nàng dậy thực l lấy áo cũ ra mang những rách và khâu lại những sứt chẽ. Đoạn, nàng dành hai em dậy học ôn bài. Tý Thảo cao có gắt gỏng, nàng tươi cười đáp lại những lời dặn.

Ghe tiếng di ghê quát thảo gọi Hảo, không những nàng không làm khó chịu, mà nàng còn vang chạy lên gác và lê phép:

- Thưa cô, vú Hảo đi mua bánh a.

À phản trùng trùng nhìn g, cho cử chỉ của nàng là xược, khiên khích. Bà càng tức khi nghe Hồng ôn tồn tiếp:

- Thưa cô, cô bảo vú Hảo điều?

À phản hầm hầm quay ngoài

Tôi cảm ơn.
Đi khạc thật mạnh, cầm ống nhò dorm. Hồng rón rona xuống thang gác.

Tr đó, bà phản càng ghét Hồng, không hiểu sự yên lặng, lòng nại của Hồng mà bà cho là giả dạo đức. Và luôn luôn bà chiding: « Ông coi, nó cứ lì lì mặt nó ra », hay « Ông thấy ng, nó trêu tức tôi đấy ! » Lâu, ông phản cũng tin rằng g định trêu tức, định khiêu khích dì ghê.

(nữa)

Khái Hưng

GÀY HAY, TUẦN BAO A NGÀY CHỦ NHẬT

GIÁ BÁO

tháng Một năm Các công sở
p.20 4p.20 8p.00

Tuần báo tính từ ngày 1 và 15
tết tháng. Phải trả tiền trước.

Tòa Soạn và Trí Sự:
Đường Quan Thánh, Hanoi
Giấy nói số 874

Dương

tr thể đau có hợp với bệnh, bấy giờ mới mua thuốc. Bà KỲ BIÈN DƯỢC PHÒNG hi thường vì biết bệnh rồi năm đời làm thuốc, n goài 40 bệnh cho các nhà danh gia cũng chỉ 1p. một tý, nhất a. Có làm ra một bộ sách a thi gửi thư tối.

HỒNG

Sách có bán

Gia Định

của KHÁI-HƯNG

Trong Tư Lực Văn Đoàn
BỜI NAY XUẤT BẢN

Une Peau Nouvelle

• Blanche et Veloutée —

— en

3 JOURS

PREMIER JOUR

TROISIÈME JOUR

Les Pores
Dilatés et les
Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS !

LES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les réches écailles de la peau, un teint terne, torne, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés graisseuses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et râche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchie. Les lignes de fatigue, l'aspect huileux et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astringente, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prédicté. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, les muscles du visage affaissés, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jennes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENCE : 1 Marché A.Rochat et fils

76, Bd Gambetta Hanoi